



ĐỖ XUÂN HỘI (Tổng Chủ biên) – NGUYỄN THỊ THU HẰNG (Chủ biên)
LƯU PHƯƠNG THANH BÌNH – TRẦN THỊ THU HIỀN
LÝ KHÁNH HOA – MAI THỊ KIM PHƯỢNG – TRẦN THANH SƠN

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI



SACHHOC.COM



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM



ĐỖ XUÂN HỘI (Tổng Chủ biên) – NGUYỄN THỊ THU HẰNG (Chủ biên)
LƯU PHƯƠNG THANH BÌNH – TRẦN THỊ THU HIỀN
LÝ KHÁNH HOA – MAI THỊ KIM PHƯỢNG – TRẦN THANH SƠN

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

3

Chân trời sáng tạo

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SÁCH



Yêu cầu cần đạt:

Về phẩm chất chủ yếu, năng lực chung và năng lực đặc thù.



Hoạt động khởi động:

Câu hỏi, tình huống gợi mở,... để dẫn dắt học sinh vào bài.



Hoạt động hình thành, phát triển năng lực nhận thức và tìm hiểu:

Quan sát, mô tả, so sánh, phân loại,... một số sự vật, hiện tượng tự nhiên và xã hội xung quanh.



Hoạt động hình thành, phát triển năng lực vận dụng kiến thức và kĩ năng:

Liên hệ, giải thích và đưa ra cách giải quyết vấn đề phù hợp trong những tình huống thực tiễn có liên quan đến bài học.



Em cần biết:

Hệ thống lại nội dung và giá trị trọng tâm của bài học.



Từ khóa:

Một số từ trọng tâm của bài học, giúp học sinh tăng thêm vốn từ.



Thông tin bổ sung, mở rộng:

Cung cấp thông tin bổ sung, mở rộng cho hoạt động trong bài học.

*Hãy bảo quản, giữ gìn Sách giáo khoa để dành tặng
các em học sinh lớp sau.*

LỜI NÓI ĐẦU

Các em học sinh yêu quý!

Sách **Tự nhiên và Xã hội 3** là một cuốn sách thuộc bộ sách giáo khoa **Chân trời sáng tạo** của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam. Trong cuốn sách này, các em sẽ được tham gia nhiều hoạt động học tập thú vị, cùng nhau tìm hiểu, khám phá về thế giới tự nhiên, xã hội xung quanh và có cách ứng xử phù hợp với gia đình, nhà trường, cộng đồng, môi trường sống.

Sách giáo khoa **Tự nhiên và Xã hội 3** gồm 30 bài học, được sắp xếp thành 6 chủ đề: **Gia đình, Trường học, Cộng đồng địa phương, Thực vật và động vật, Con người và sức khỏe, Trái Đất và bầu trời**. Nội dung bài học được xây dựng dựa trên các câu chuyện thực tế và gần gũi với đời sống hằng ngày, phù hợp với lứa tuổi của các em. Sách hướng dẫn các em tìm hiểu, khám phá thế giới tự nhiên và xã hội thông qua những hình ảnh minh họa sinh động và hoạt động hấp dẫn.

Hi vọng cuốn sách này sẽ mở ra cho các em một chân trời mới với nhiều ước mơ khám phá và chinh phục thế giới tự nhiên, các em sẽ có thêm nhiều ý tưởng sáng tạo để làm chủ tri thức và cuộc sống.

Chúc các em một năm học mới ngập tràn niềm vui!

NHÓM TÁC GIẢ

MỤC LỤC

Hướng dẫn sử dụng sách	2
Lời nói đầu	3
Mục lục	4

Chủ đề: GIA ĐÌNH 7

Bài 1. Họ nội, họ ngoại	8
Bài 2. Kỷ niệm đáng nhớ của gia đình	12
Bài 3. Phòng tránh hỏa hoạn khi ở nhà	16
Bài 4. Giữ vệ sinh xung quanh nhà	20
Bài 5. Ôn tập chủ đề Gia đình	23

Chủ đề: TRƯỜNG HỌC 25

Bài 6. Chúng em tham gia các hoạt động xã hội của trường	26
Bài 7. Truyền thống của trường em	30
Bài 8. Thực hành: Giữ an toàn và vệ sinh trường học	34
Bài 9. Ôn tập chủ đề Trường học	39

Chủ đề: CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG 41

Bài 10. Di tích văn hoá, lịch sử và cảnh quan thiên nhiên	42
Bài 11. Hoạt động sản xuất ở địa phương em	46
Bài 12. Tiêu dùng tiết kiệm và bảo vệ môi trường	52
Bài 13. Thực hành: Khám phá cuộc sống xung quanh em	56
Bài 14. Ôn tập chủ đề Cộng đồng địa phương	59

Chủ đề: THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT 61

Bài 15. Lá, thân, rễ của thực vật.....	62
Bài 16. Hoa và quả	68
Bài 17. Thế giới động vật quanh em	72
Bài 18. Sử dụng hợp lí thực vật và động vật	76
Bài 19. Ôn tập chủ đề Thực vật và động vật.....	80
Bạn có biết?	82

Chủ đề: CON NGƯỜI VÀ SỨC KHOẺ 83

Bài 20. Cơ quan tiêu hoá.....	84
Bài 21. Cơ quan tuần hoàn	90
Bài 22. Cơ quan thần kinh.....	96
Bài 23. Thức ăn, đồ uống có lợi cho cơ quan tiêu hoá, tuần hoàn, thần kinh	102
Bài 24. Thực hành tìm hiểu chất và hoạt động có hại cho cơ quan tiêu hoá, tuần hoàn, thần kinh.....	104
Bài 25. Ôn tập chủ đề Con người và sức khoẻ	106
Bạn có biết?	108

Chủ đề: TRÁI ĐẤT VÀ BẦU TRỜI 109

Bài 26. Bốn phương trong không gian	110
Bài 27. Quả địa cầu - Mô hình thu nhỏ của Trái Đất	114
Bài 28. Trái Đất trong hệ Mặt Trời	116
Bài 29. Bề mặt Trái Đất.....	122
Bài 30. Ôn tập chủ đề Trái Đất và bầu trời	128
Bạn có biết?	130

Bảng tra cứu thuật ngữ	131
------------------------------	-----



Chúng mình
cùng học môn
Tự nhiên và Xã hội nhé!

Minh là Nam.

Minh là An.

CHỦ ĐỀ:

GIA ĐÌNH



Bài 1. Họ nội, họ ngoại

Bài 2. Kỷ niệm đáng nhớ của gia đình

Bài 3. Phòng tránh hỏa hoạn khi ở nhà

Bài 4. Giữ vệ sinh xung quanh nhà ở

Bài 5. Ôn tập chủ đề Gia đình

Bài 1

Họ nội, họ ngoại

Kể tên một số người trong họ hàng của em.



- Nêu được mối quan hệ họ hàng nội, ngoại.
- Xưng hô đúng với các thành viên trong gia đình thuộc họ nội, họ ngoại.
- Vẽ, viết hoặc cắt, dán ảnh vào sơ đồ gia đình và họ hàng nội, ngoại theo mẫu.
- Bày tỏ được tình cảm, sự gắn bó của bản thân với họ hàng nội, ngoại.



Quan sát hình cưới của bố mẹ bạn An và trả lời các câu hỏi:

- Trong hình có những ai?
- Những người nào thuộc họ nội của An? Những người nào thuộc họ ngoại của An?



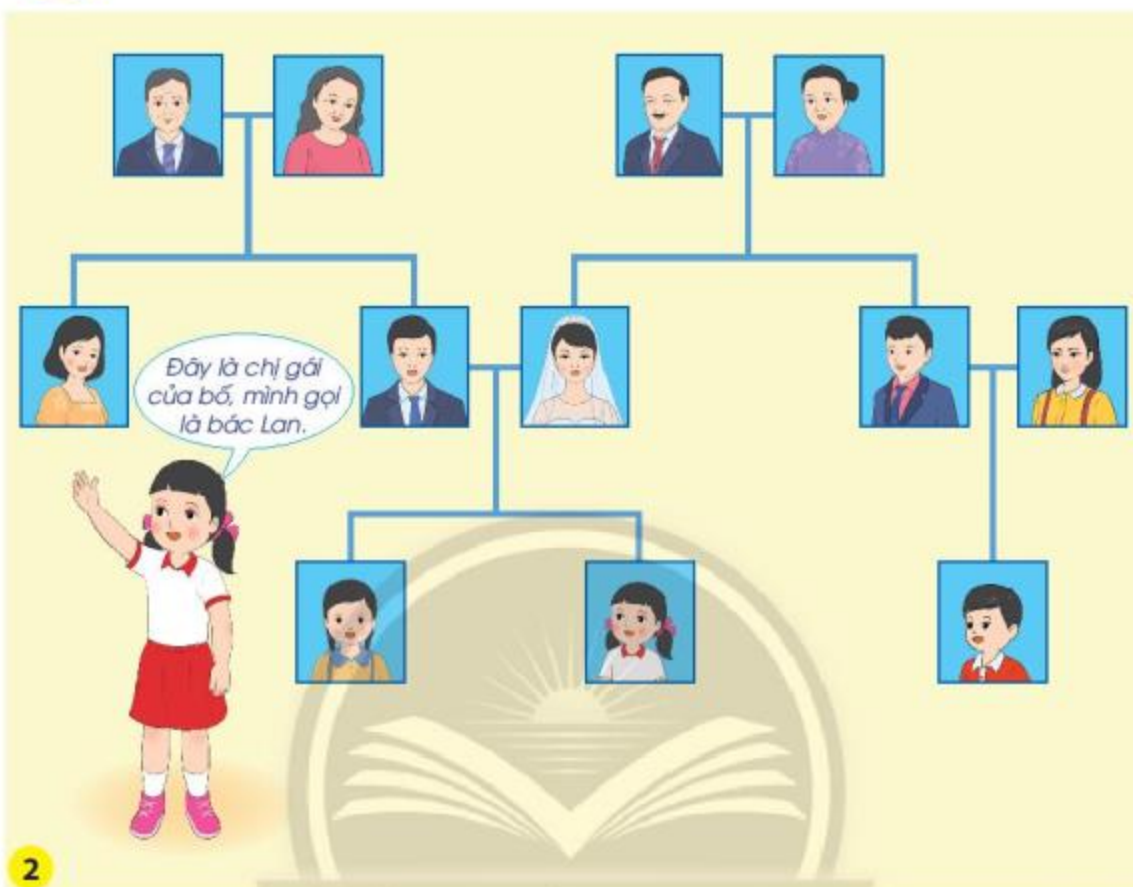
1

Ông bà sinh ra bố An Ông bà sinh ra mẹ An Em trai của mẹ An

Chị gái của bố An Bố mẹ của An



- An xưng hô với các thành viên trong gia đình họ nội, họ ngoại như thế nào?



- Ngoài bố em, ông bà nội còn sinh ra những ai?
- Ngoài mẹ em, ông bà ngoại còn sinh ra những ai?

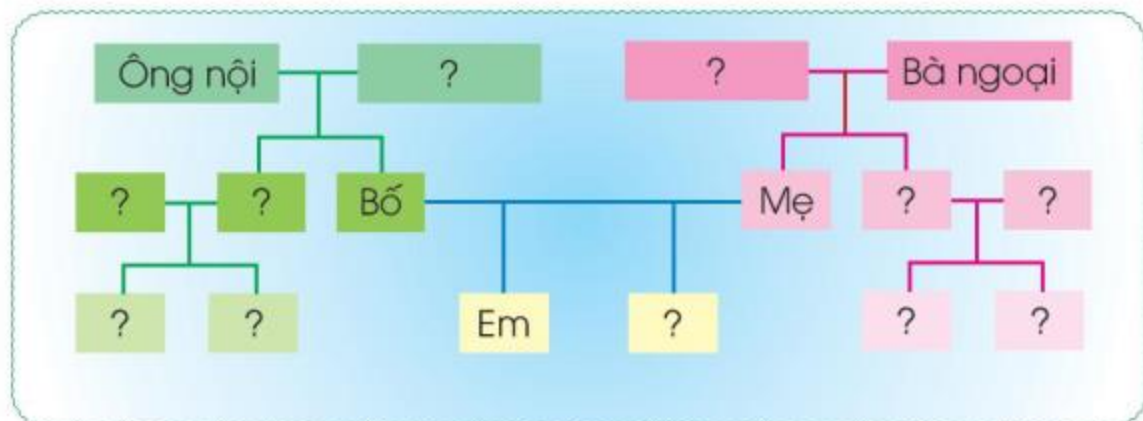


Ông bà sinh ra bố và các anh, chị, em của bố cùng với các con của họ là những người thuộc họ nội.

Ông bà sinh ra mẹ và các anh, chị, em của mẹ cùng với các con của họ là những người thuộc họ ngoại.



- Vẽ, viết hoặc cắt, dán ảnh vào sơ đồ gia đình họ hàng nội, ngoại của em và chia sẻ với bạn.



- Các thành viên trong gia đình bạn An đang làm gì?
- Việc làm đó thể hiện điều gì?





- Nếu là Nam, em sẽ làm gì trong tình huống sau? Vì sao?



- Những người trong họ hàng của em thường gặp nhau vào dịp nào? Mọi người thường làm gì để thể hiện tình cảm với nhau?
- Em làm gì để thể hiện sự quan tâm, yêu quý đối với những người trong họ hàng của mình?



Em yêu quý, quan tâm những người trong họ hàng hai bên nội, ngoại của mình.



Họ ngoại
Họ nội

Bài 2

Kỉ niệm đáng nhớ của gia đình



Cùng nhau hát một bài hát về gia đình.

- Nêu được tên và thông tin một số ngày kỉ niệm hay sự kiện quan trọng của gia đình.
- Vẽ được đường thời gian theo thứ tự các sự kiện lớn, các mốc quan trọng đã xảy ra trong gia đình.
- Nhận xét được sự thay đổi của gia đình theo thời gian.



- An và Hùng đang kể cho nhau nghe sự kiện gì của gia đình?
- Sự kiện đó diễn ra vào thời gian nào?





- Gia đình An đang làm gì? Mọi người có cảm xúc như thế nào trong ngày đó?



- Chia sẻ với bạn:

- Ngày sinh nhật của các thành viên trong gia đình em.
- Một số ngày kỉ niệm hoặc sự kiện của gia đình em.



3



Mỗi gia đình đều có những ngày kỉ niệm riêng. Đó là những sự kiện có ý nghĩa quan trọng và khó quên đối với tất cả các thành viên trong gia đình.



- Quan sát các hình dưới đây và nhận xét về sự thay đổi của gia đình bạn An theo thời gian.



Mình vừa tròn sáu tháng tuổi, trông mình thật dễ thương.



Cả nhà mình chuyển lên thành phố.



Ngày đầu tiên đi học, mình cảm thấy mọi thứ đều mới lạ.



- Chia sẻ về các ngày kỉ niệm, sự kiện của gia đình em theo gợi ý sau.

Kỉ niệm, sự kiện	Thời gian	Thông tin
Chuyến du lịch Đà Lạt	Mùa hè năm 2018	- Chuyến đi có đầy đủ các thành viên trong gia đình. - Lần đầu mình được ngồi xe ngựa.
?	?	?



- Vẽ đường thời gian, nhận xét sự thay đổi của bản thân và gia đình em.

Chuẩn bị: Những bức ảnh hoặc thông tin của gia đình em theo thời gian, bút, giấy, thước kẻ.

Thực hiện:



- Vẽ một đường thẳng và mũi tên thể hiện đường thời gian.
- Sắp xếp những thông tin về các ngày kỉ niệm, sự kiện của gia đình theo thứ tự thời gian.
- Viết thông tin, vẽ hoặc dán tranh ảnh của gia đình lên đường thời gian.



Chia sẻ:

- Giới thiệu đường thời gian của gia đình em với các bạn.
- Bản thân em và gia đình đã có những thay đổi như thế nào theo thời gian?



Theo thời gian, các thành viên trong gia đình có những thay đổi về ngoại hình, công việc,... Sự thay đổi đó sẽ trở thành kỉ niệm mà các thành viên trong gia đình luôn nhớ đến.



Đường thời gian
Kỉ niệm
Sự kiện

Bài 3

Phòng tránh hoả hoạn khi ở nhà



Khi có hoả hoạn xảy ra, em sẽ gọi đến số điện thoại nào?

- Nêu được một số nguyên nhân dẫn đến cháy nhà và thiệt hại do hoả hoạn.
- Thực hành ứng xử phù hợp trong tình huống có cháy xảy ra.
- Điều tra, phát hiện những thứ có thể gây cháy trong nhà và nói với người lớn để có biện pháp phòng tránh.



- Điều gì có thể xảy ra trong mỗi hình sau? Vì sao?
- Nêu những nguyên nhân có thể gây cháy nhà.





- Đọc thông tin trong bài báo dưới đây.
- Nêu những thiệt hại do hỏa hoạn gây ra.

TIN TỨC HÀNG NGÀY

An ninh / Chính trị / Pháp luật / Kinh tế / Xã hội



3

Một vụ hỏa hoạn lớn đã xảy ra ở tòa nhà chung cư. Nguyên nhân do chập điện tại một căn hộ. Vụ hỏa hoạn đã làm nhiều người bị thương và thiêu cháy những tài sản có giá trị.



- Điều tra những chất, vật dụng có thể gây cháy trong nhà của em và hoàn thành bảng theo gợi ý sau.

Chất, vật dụng	Nguy cơ gây cháy	Đề xuất của em
Dầu hoả	Để gần bếp lửa	Để xa bếp
?	?	?



- Chia sẻ với bạn về những việc cần làm để phòng cháy khi ở nhà.

Nhớ tắt bếp khi sử dụng xong.

Không cắm, sạc nhiều thiết bị điện cùng lúc trong một ổ cắm điện.

?

?

4



Cháy nhà sẽ gây ra nhiều thiệt hại về người và tài sản. Để phòng tránh hỏa hoạn xảy ra, chúng ta không nên để những thứ dễ cháy ở gần bếp; tắt bếp, khoá bình ga khi nấu xong; ngắt nguồn điện khi không sử dụng,...



- Bố mẹ đi vắng, An đang ngồi đọc sách thì phát hiện rèm cửa trong phòng khách bị cháy. Theo em, An nên chọn những cách ứng xử nào dưới đây? Vì sao?



- Đóng vai thể hiện cách ứng xử của em trong các tình huống sau.
 - Em đang chơi ở ngoài sân bỗng ngửi thấy có mùi khét từ trong nhà bay ra.
 - Vừa bước vào trong nhà, em nhìn thấy ổ cắm điện trên tường có ánh lửa toé ra.



- Thực hành một số kĩ năng thoát hiểm khi xảy ra hoả hoạn.



6

Khi phát hiện ra đám cháy, cần bình tĩnh, tìm lối thoát hiểm và hô to "Cháy! Cháy!"



7

Gọi điện thoại đến số 114.



8

Dùng khăn hoặc vải ướt che mũi, miệng.



9

Cúi thấp người hoặc bò sát mặt đất để thoát ra khỏi đám cháy.



10

Nếu quần áo bị bén lửa, em cần nằm ngay xuống đất và lăn qua lăn lại.



Khi phát hiện đám cháy, em phải bình tĩnh; tìm lối thoát hiểm; hô to, gọi đến số điện thoại 114 để báo cháy. Em dùng khăn ướt che mũi, miệng; cúi thấp người hoặc bò sát mặt đất để thoát ra khỏi đám cháy.



**Hoả hoạn
Thoát hiểm**

Bài 4

Giữ vệ sinh xung quanh nhà

Em thích nhất nơi nào trong khu vực gia đình mình đang sống? Vì sao?



- Kể tên và làm được một số việc phù hợp để giữ vệ sinh xung quanh nhà.
- Nêu được sự cần thiết của việc giữ vệ sinh xung quanh nhà.



- Quan sát các hình sau và kể lại câu chuyện của bạn Nam. Nam đã nói với bố mẹ điều gì? Vì sao?
- Gia đình Nam sẽ làm gì để giữ vệ sinh xung quanh nhà?



1

2

Bố sẽ cùng bác tổ trưởng...

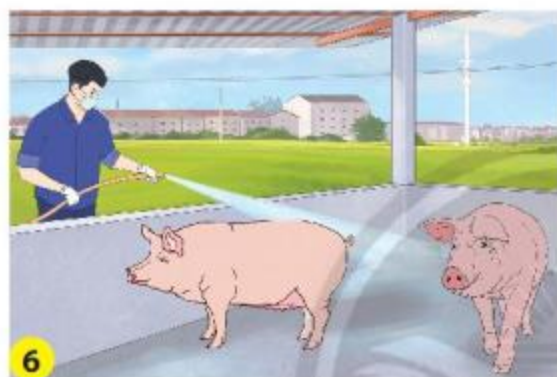
Bố ơi, làm thế nào để cổng nhà mình không còn rác nữa ạ?

Chúng ta sẽ vận động mọi người để rác đúng nơi quy định.

3



- Mọi người trong các hình sau đang làm gì? Nêu ích lợi của những việc làm đó.



- Tìm hiểu thực trạng vệ sinh xung quanh nơi em sống theo gợi ý sau.

Khu vực quan sát	Thực trạng vệ sinh	Đề xuất giải pháp
Sân trước nhà	Có nhiều lá rụng	Quét dọn sạch sẽ
?	?	?



- Cùng bố mẹ, người thân làm vệ sinh các khu vực xung quanh nơi em ở.



Mỗi gia đình cần phân loại rác thải; giữ sạch sân vườn, khu vệ sinh và chuồng trại chăn nuôi;... để phòng tránh bệnh tật và bảo vệ sức khỏe.



- Báo cáo kết quả tìm hiểu thực trạng vệ sinh khu vực xung quanh nhà.
- Chia sẻ với các bạn về những việc em và gia đình đã làm để giữ vệ sinh xung quanh nhà.



- Em sẽ làm gì trong các tình huống sau? Đóng vai thể hiện cách ứng xử của em.



Giữ gìn vệ sinh xung quanh nhà ở
góp phần xây dựng cảnh quan sạch,
đẹp và bảo vệ môi trường.



Cảnh quan
Thực trạng

Bài 5

Ôn tập chủ đề Gia đình

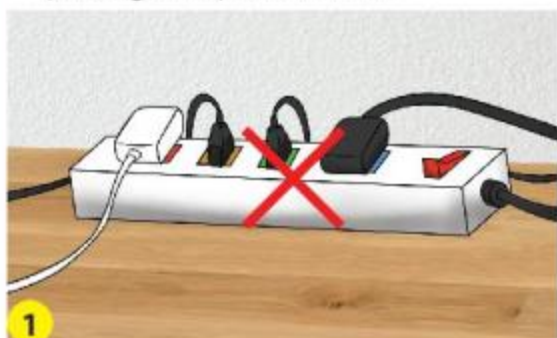
1. Triển lãm tranh ảnh về "Những kỉ niệm của gia đình".



2. Giới thiệu về các thành viên trong gia đình họ nội, họ ngoại của em.



3. Em và các thành viên trong gia đình đã làm những việc nào dưới đây để phòng cháy khi ở nhà?



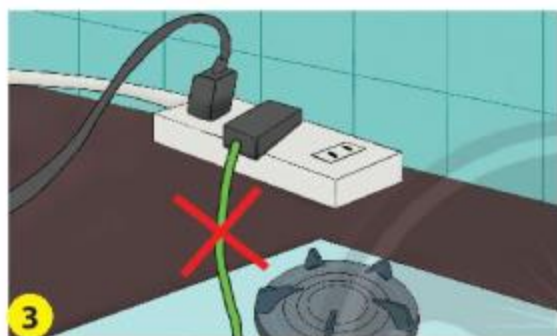
1

Không cắm nhiều thiết bị điện chung một ổ cắm điện



2

Khoá van bình ga sau khi đun nấu



3

Không để dây điện gần bếp ga



4

Tắt các thiết bị điện khi ra khỏi phòng

4. Cùng làm: Bản tin khu phố.

Chuẩn bị: Một tranh vẽ hoặc ảnh chụp về việc mọi người nơi em ở cùng nhau tham gia dọn dẹp xung quanh nhà ở, bìa cứng, bút màu.

Thực hiện:

- Dán tranh, ảnh lên tờ bìa hoặc viết lại những hoạt động đã diễn ra.
- Trang trí bản tin của em.

Chia sẻ "Bản tin khu phố" của em.



CHỦ ĐỀ:

TRƯỜNG HỌC



Bài 6. Chúng em tham gia các hoạt động xã hội của trường

Bài 7. Truyền thống của trường em

Bài 8. Thực hành: Giữ an toàn và vệ sinh trường học

Bài 9. Ôn tập chủ đề Trường học

Bài 6

Chúng em tham gia các hoạt động xã hội của trường



Kể tên một số hoạt động em đã tham gia ở trường.

- Nêu tên, ý nghĩa và mô tả được một số hoạt động kết nối với xã hội của trường học.
- Nhận xét về sự tham gia của học sinh trong các hoạt động đó.



- Quan sát và kể lại câu chuyện theo các hình sau.



Hưởng ứng phong trào "Uống nước nhớ nguồn", trường của An tổ chức cho học sinh đi địa đạo Củ Chi. Các bạn rất vui và hào hứng.



Cô hướng dẫn viên thuyết minh về di tích địa đạo Củ Chi giúp các bạn hiểu hơn về lòng dũng cảm và trí thông minh của người Việt Nam.



An và các bạn thắp hương để tỏ lòng biết ơn các chiến sĩ đã hi sinh cho Tổ quốc.



Sau chuyến đi, các bạn cùng nhau chia sẻ những điều đã học được và bàn kế hoạch thăm các gia đình thương binh, liệt sĩ tại địa phương.

- An và các bạn đã tham gia những hoạt động gì? Hoạt động đó có ý nghĩa như thế nào?



- Trao đổi với bạn về tên hoạt động và việc làm của mọi người trong mỗi hình sau.
- Nêu ý nghĩa của các hoạt động đó.



- Kể tên một hoạt động xã hội được tổ chức ở trường em và nhận xét sự tham gia của các bạn.



Trường học có nhiều hoạt động tập thể để kết nối học sinh với cộng đồng và xã hội. Khi tham gia các hoạt động này, em học được nhiều điều bổ ích, khám phá cuộc sống xung quanh và biết yêu thương, chia sẻ với mọi người.



- Em có nhận xét gì về việc làm của mỗi bạn trong các hình dưới đây?





- Sưu tầm tranh ảnh hoặc thông tin về một số hoạt động xã hội được tổ chức ở trường em.
- Chọn một hoạt động em thích nhất và chia sẻ các việc làm, ý nghĩa, các thành viên tham gia trong hoạt động đó theo gợi ý sau.



Em tự giác và tích cực tham gia các hoạt động kết nối với xã hội của trường học.



**Kết nối
Xã hội**

Bài 7

Truyền thống của trường em



Kể những hoạt động hoặc thành tích của trường em trong năm học trước.

- Đặt được một số câu hỏi để tìm hiểu về truyền thống của trường em.
- Giới thiệu được một cách đơn giản về truyền thống của trường em.
- Bày tỏ được tình cảm hoặc mong ước của bản thân đối với nhà trường.



- Lớp bạn An đang làm gì? An và các bạn đã biết được những gì về truyền thống ngôi trường của mình?





2



- Tham quan phòng truyền thống của trường em.
- Đặt và trả lời câu hỏi để tìm hiểu về truyền thống của nhà trường theo những gợi ý:

Chân trời sáng tạo

Thời gian thành lập trường	Thầy hoặc cô hiệu trưởng đầu tiên	Những tấm gương giáo viên và học sinh tiêu biểu	Thành tích của nhà trường	?
----------------------------	-----------------------------------	---	---------------------------	---



Mỗi trường học đều có lịch sử hình thành và phát triển riêng như: năm thành lập trường, thành tích dạy và học, các hoạt động tiêu biểu,... Phòng truyền thống là nơi lưu giữ và trưng bày những hình ảnh, tư liệu, hiện vật về quá trình hình thành, phát triển của nhà trường.



- Giới thiệu về truyền thống của trường em.

– Chuẩn bị một số tranh ảnh, thông tin về ngôi trường của em.



– Chia sẻ về truyền thống của trường em.





- Cùng bạn chia sẻ theo chủ đề “TRƯỜNG HỌC EM YÊU”

Chuẩn bị:

Giấy hoặc bìa cứng, giấy màu, keo dán.

Thực hiện:

- Viết vào mỗi tờ giấy màu những từ hoặc câu ngắn thể hiện tình cảm, mong ước của em về ngôi trường của mình.
- Dán tờ giấy màu vào ô phù hợp trên tờ bìa.
- Chia sẻ, trưng bày sản phẩm.



Chúng em giữ gìn và phát huy truyền thống của nhà trường bằng những việc làm có ý nghĩa.



Lịch sử
Thành tích
Truyền thống

Bài 8

Thực hành: Giữ an toàn và vệ sinh trường học

Trường em có sạch sẽ và an toàn không? Vì sao?



- Thực hành khảo sát về sự an toàn trong khuôn viên nhà trường hoặc khu vực xung quanh.
- Có ý thức giữ gìn và làm được một số việc phù hợp để giữ vệ sinh trường học và khu vực xung quanh.



- Chuyện gì xảy ra với bạn Nam trong giờ ra chơi? Vì sao?



- Em học được điều gì từ câu chuyện trên?



- Chuẩn bị khảo sát về sự an toàn trong khuôn viên nhà trường hoặc khu vực xung quanh trường học của em.



PHIẾU KHẢO SÁT AN TOÀN TRƯỜNG HỌC			
Nhóm:...			
Khu vực khảo sát	Thực trạng	Nguyên nhân	Đề xuất giải pháp
Hàng rào	?	?	?
Nơi để tủ điện	?	?	?
?	?	?	?



Khảo sát các khu vực xung quanh trường là việc làm cần thiết nhằm phát hiện những thiết bị, khu vực không an toàn để sửa chữa, phòng tránh tai nạn.



- Thực hành khảo sát về sự an toàn trong khuôn viên nhà trường hoặc khu vực xung quanh trường học của em.



Khi thực hành, các em nhớ quan sát kỹ xung quanh, ghi lại nội dung khảo sát và chú ý đảm bảo an toàn.



- Báo cáo kết quả khảo sát về sự an toàn trong khuôn viên nhà trường hoặc các khu vực xung quanh trường.



PHIẾU KHẢO SÁT AN TOÀN TRƯỜNG HỌC			
Nhóm: 1			
Khu vực khảo sát	Thực trạng	Nguyên nhân	Đề xuất giải pháp
Hàng rào	Các thanh sắt bị rỉ sét	Do thời tiết	Thay mới, sửa chữa, sơn lại
Nơi để tủ điện	Tủ điện bị rỉ sét, hỏng ổ khoá	Lâu năm nên bị hỏng	Thay mới, sửa chữa



- Chia sẻ những việc em sẽ làm để giữ cho trường học an toàn.





- Thực hành vệ sinh trường học.

Thực hiện vệ sinh các khu vực trong khuôn viên nhà trường hoặc xung quanh trường theo sự hướng dẫn của thầy, cô giáo.



Các bạn nhớ đội mũ, đeo khẩu trang, gắng tay để đảm bảo an toàn khi làm vệ sinh trường học nhé!



Em thực hiện giữ an toàn và vệ sinh trường học để môi trường học tập tốt hơn.



Kế hoạch
Khảo sát

Bài 9

Ôn tập chủ đề Trường học

1. Chia sẻ về các hoạt động xã hội của trường em.

Chuẩn bị: Giấy màu, bút, kéo, hồ dán.



Thực hiện:

- Vẽ, viết lên mỗi tờ giấy màu một hoạt động xã hội của trường mà em đã tham gia và thể hiện cảm xúc, mong muốn của em.
- Giới thiệu và chia sẻ với các bạn.

2. • Giới thiệu về các hoạt động truyền thống của trường em.

- Em sẽ làm gì để giữ gìn và phát huy truyền thống của nhà trường?
Chia sẻ ý kiến của em với các bạn theo gợi ý.

Việc nên làm	Ý nghĩa
Tích cực tham gia phong trào "Nuôi heo đất"	Phát huy tinh thần tương thân, tương ái của nhà trường
?	?

3. Em sẽ làm gì trong các tình huống sau? Vì sao?



CHỦ ĐỀ:

CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Bài 10. Di tích văn hoá, lịch sử và cảnh quan thiên nhiên

Bài 11. Hoạt động sản xuất ở địa phương em

Bài 12. Tiêu dùng tiết kiệm và bảo vệ môi trường

Bài 13. Thực hành: Khám phá cuộc sống xung quanh em

Bài 14. Ôn tập chủ đề Cộng đồng địa phương

Bài 10

Di tích văn hoá, lịch sử và cảnh quan thiên nhiên

Trò chơi:

"Du lịch vòng quanh đất nước".

Kể tên di tích lịch sử, văn hoá hoặc cảnh quan thiên nhiên của Việt Nam.



- Giới thiệu được một di tích lịch sử, văn hoá hoặc cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.
- Thể hiện sự tôn trọng và có ý thức giữ vệ sinh khi đi tham quan di tích văn hoá, lịch sử hoặc cảnh quan thiên nhiên.



- Các bạn lớp An và lớp Nam đang đi đâu? Nơi đó có gì đặc biệt?





- Sưu tầm tranh ảnh, thông tin về các di tích lịch sử, văn hoá hoặc cảnh quan thiên nhiên trên đất nước Việt Nam và giới thiệu với các bạn.



Hồ Hoàn Kiếm (Hà Nội)



Đền Hùng (Phú Thọ)



Đại Nội Huế (Thừa Thiên Huế)



Hang Sơn Đoòng (Quảng Bình)



Hội trường Thống Nhất (Thành phố Hồ Chí Minh)



Vườn quốc gia Tràm Chim (Đồng Tháp)



- Giới thiệu một di tích lịch sử, văn hoá hoặc cảnh quan thiên nhiên ở địa phương em theo các gợi ý sau.
 - Tên, địa điểm của di tích lịch sử, văn hoá hoặc cảnh quan thiên nhiên.
 - Cảnh vật thiên nhiên, con người nơi đó.
 - Những điều em thích.



Đất nước ta có nhiều di tích lịch sử, văn hoá và cảnh quan thiên nhiên. Những địa danh này không chỉ lưu giữ các giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học mà còn góp phần phát triển du lịch.



- Em có đồng tình với việc làm của các bạn khi tham quan những di tích lịch sử, văn hoá hoặc cảnh quan thiên nhiên trong mỗi hình sau không? Vì sao?



- Đóng vai thể hiện cách ứng xử của em trong tình huống sau.





- Tuyên truyền bảo vệ di tích lịch sử, văn hoá, cảnh quan thiên nhiên của địa phương.

Chuẩn bị: Giấy màu, bút, giấy viết, kéo, hồ dán.

Thực hiện:

- Thiết kế băng rôn, khẩu hiệu,...
- Tuyên truyền với bạn bè, người thân.



13



Em cần thể hiện sự tôn trọng, lịch sự và giữ vệ sinh khi tham quan các di tích lịch sử, văn hoá, cảnh quan thiên nhiên.



Cảnh quan thiên nhiên
Di tích lịch sử, văn hoá

Bài 11

Hoạt động sản xuất ở địa phương em



Nghề gì cần đến dục, của
Làm ra giường, tủ, sớm trưa bé cần?
(Là nghề gì?)

- Kể được tên, sản phẩm và ích lợi của một số hoạt động sản xuất ở địa phương.
- Trình bày, giới thiệu được một sản phẩm của địa phương dựa trên các thông tin, tranh ảnh, vật thật,... sưu tầm được.



- Kể chuyện theo các hình sau.
- Nam và ông đã nhìn thấy những hoạt động sản xuất nào?

Trên đường đi học về,
ông và Nam ...



1



2



3



- Nói tên và sản phẩm của các hoạt động sản xuất trong mỗi hình.
- Hoạt động đó mang lại lợi ích gì?



Việt Nam là một trong những quốc gia xuất khẩu gạo lớn nhất thế giới.



- Ở địa phương em có hoạt động sản xuất nông nghiệp nào?
- Nêu tên sản phẩm và lợi ích của hoạt động sản xuất đó.



Hoạt động nông nghiệp gồm trồng trọt, chăn nuôi, trồng rừng, nuôi trồng hoặc khai thác thủy hải sản,... Các hoạt động sản xuất này chủ yếu cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người.



- Nói tên hoạt động sản xuất và sản phẩm trong từng hình sau.
- Các hoạt động sản xuất này mang lại lợi ích gì cho cuộc sống con người?



Hoạt động sản xuất thủ công làm ra sản phẩm chủ yếu nhờ những công cụ đơn giản và nguyên liệu từ thiên nhiên. Ở Việt Nam, có nhiều sản phẩm thủ công được xuất khẩu như gốm Bát Tràng, lụa Vạn Phúc, cối Kim Sơn,...



- Giới thiệu với các bạn một số sản phẩm của hoạt động thủ công mà em biết.



- Nói tên hoạt động sản xuất và sản phẩm trong từng hình.
- Hoạt động đó mang lại lợi ích gì?



Hoạt động sản xuất công nghiệp của Việt Nam hiện nay đang phát triển và mang lại giá trị xuất khẩu lớn cho đất nước.



- **Trò chơi:** Ghép hình sản phẩm phù hợp với hoạt động sản xuất.



Hoạt động sản xuất thủ công gồm đan lát, làm gốm, điêu khắc,...
Hoạt động sản xuất công nghiệp gồm khai thác khoáng sản, chế biến lương thực, thực phẩm, sản xuất hàng tiêu dùng,...



- Sưu tầm thông tin, tranh ảnh, vật thật,... về một số sản phẩm của các hoạt động sản xuất ở địa phương em theo gợi ý sau.

Sản phẩm	Hoạt động sản xuất	Ích lợi
?	Nông nghiệp	?
?	?	?
?	?	?
?	?	?



19a



19b



20a

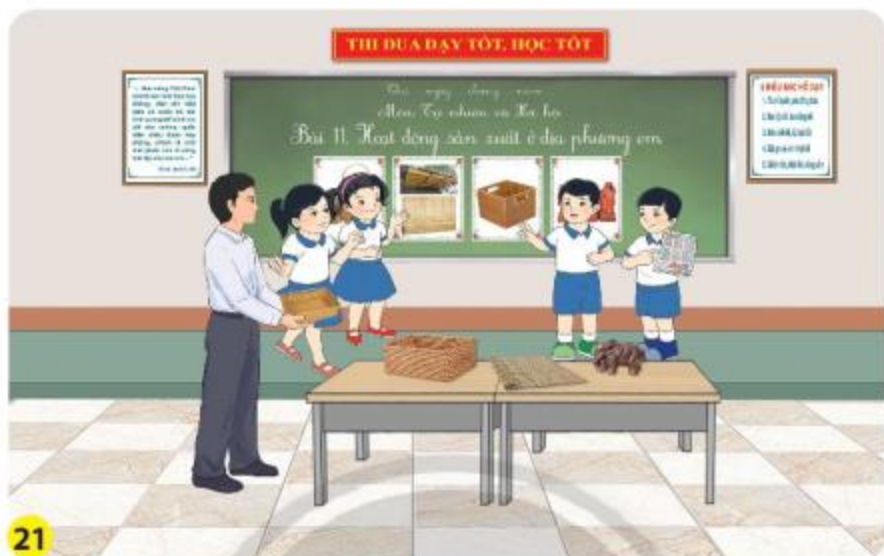
20b

20c



- Trưng bày sản phẩm và chia sẻ với bạn về những thông tin mà em sưu tầm được.

– Chia sẻ với bạn về hoạt động sản xuất, sản phẩm, lợi ích.



21

– Trưng bày sản phẩm theo nhóm phù hợp.



22



Có nhiều hoạt động sản xuất khác nhau ở mỗi địa phương. Các hoạt động sản xuất tạo ra sản phẩm phục vụ đời sống con người và góp phần phát triển kinh tế của địa phương.



Hoạt động sản xuất
Công nghiệp
Nông nghiệp
Thủ công

Bài 12

Tiêu dùng tiết kiệm và bảo vệ môi trường



Em làm gì với vỏ hộp sữa sau khi uống?



- Viết, vẽ hoặc sử dụng tranh ảnh, video,... để chia sẻ với những người xung quanh về sự cần thiết của việc tiêu dùng tiết kiệm, bảo vệ môi trường.



- Quan sát hình sau và cho biết bạn Nam đang làm gì?
- Vì sao mẹ bạn Nam cho rằng việc làm đó gây lãng phí?





- Việc làm nào dưới đây thể hiện tiêu dùng tiết kiệm? Vì sao?



- Nếu là An, em sẽ làm gì trong tình huống sau? Vì sao?



Không lãng phí thực phẩm, giữ gìn đồ dùng cá nhân, sử dụng hợp lý điện, nước,... là tiêu dùng tiết kiệm. Đây là việc làm cần thiết, góp phần hạn chế rác thải và bảo vệ môi trường.



- Quan sát sơ đồ sau và cho biết giấy được sản xuất từ đâu?
- Sử dụng giấy thế nào là hợp lí?



- Kể những việc làm của em và gia đình thể hiện tiêu dùng tiết kiệm và bảo vệ môi trường.



- Em có đồng tình với việc làm của các bạn trong mỗi hình sau không? Vì sao?





- Sưu tầm thông tin, tranh ảnh về tiêu dùng tiết kiệm và bảo vệ môi trường theo gợi ý sau.

10

Mình sẽ tìm kiếm thông tin trên in-tơ-nét.

Còn mình sẽ tìm thông tin ở thư viện trường.

Việc làm	Lợi ích
Giữ lại vỏ chai thủy tinh đã qua sử dụng để đựng gia vị.	– Không phải mua lọ đựng gia vị. – Giảm rác thải.
?	?
?	?

- Chia sẻ và tuyên truyền với mọi người xung quanh cùng tiêu dùng tiết kiệm và bảo vệ môi trường.



Em tự giác thực hiện và chia sẻ với mọi người xung quanh cùng tiêu dùng tiết kiệm, bảo vệ môi trường.



Tiêu dùng tiết kiệm

Thực hành: Khám phá cuộc sống xung quanh em

Kể tên một di tích lịch sử hoặc một cảnh quan thiên nhiên mà em thích.



Thực hành quan sát, tìm hiểu các hoạt động sản xuất và di tích lịch sử, văn hoá, cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

1. Chuẩn bị:

- Lựa chọn một địa điểm để thực hành quan sát: nơi diễn ra hoạt động sản xuất hoặc di tích lịch sử, văn hoá, cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.
- Tìm hiểu phiếu thu thập thông tin.
- Phân công nhiệm vụ các bạn trong nhóm khi thực hành quan sát.



Một số lưu ý:

- Nên đi theo hàng dưới sự hướng dẫn của thầy cô giáo.
- Chú ý an toàn khi thực hành.
- Không đùa nghịch.
- Không tự ý sử dụng các sản phẩm tại nơi thực hành.

PHIẾU 1: THU THẬP THÔNG TIN VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT

Nhóm: ...

Địa điểm thực hành:...

STT	Hoạt động	Sản phẩm (nếu có)	Cảm xúc, suy nghĩ của em
1	?	?	?
2	?	?	?

PHIẾU 2: THU THẬP THÔNG TIN VỀ DI TÍCH LỊCH SỬ, VĂN HOÁ VÀ CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN

Nhóm: ...

Địa điểm thực hành:...

STT	Đặc điểm cảnh vật	Cảm xúc, suy nghĩ của em
1	?	?
2	?	?

2. Thực hành quan sát, thu thập thông tin.



Chân trời sáng tạo

3. Chia sẻ với bạn những thông tin em quan sát và thu thập được.



4. Báo cáo và tổng kết hoạt động thực hành quan sát.



Địa phương em có nhiều di tích lịch sử, văn hoá và cảnh quan thiên nhiên đẹp. Em cùng mọi người giữ gìn, bảo vệ các di tích lịch sử, văn hoá và cảnh đẹp xung quanh nhé!

Bài 14

Ôn tập chủ đề Cộng đồng địa phương

1. Giới thiệu về địa phương em theo gợi ý sau.



2. Nếu là bạn An, em sẽ nói gì với chị Hà trong tình huống sau?



3. Tái chế những đồ vật đã qua sử dụng.

– Chuẩn bị:



– Chia sẻ ý tưởng và thực hiện tái chế để làm ra những sản phẩm có ích cho cuộc sống.



CHỦ ĐỀ:

THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT



Bài 15. Lá, thân, rễ của thực vật

Bài 16. Hoa và quả

Bài 17. Thế giới động vật quanh em

Bài 18. Sử dụng hợp lí thực vật và động vật

Bài 19. Ôn tập chủ đề Thực vật và động vật



Trò chơi:

"Tôi là cây gì?"

- Vẽ hoặc sử dụng sơ đồ có sẵn để chỉ vị trí và nói (hoặc viết) được tên các bộ phận lá, thân, rễ của thực vật.
- So sánh lá, thân, rễ của các thực vật khác nhau.
- Phân loại được thực vật dựa trên một số tiêu chí.
- Trình bày được chức năng của lá, thân và rễ.



- Nêu tên và so sánh hình dạng, màu sắc, kích thước của các lá cây trong các hình dưới đây.
- Chỉ trên lá cây và nói tên các bộ phận của lá.

Chân trời sáng tạo

Cuống lá

Phiến lá

Gân lá



Lá ổi

Lá hoa hồng



Lá tre



Lá tía tô



Lá sắn (khoai mì)



Lá sen



- Quan sát hình sau và nêu chức năng của lá.



- Vẽ và chú thích các bộ phận của một lá cây mà em biết.
- Giới thiệu tên, đặc điểm và chức năng của lá cây đó.



Lá cây có hình dạng và kích thước khác nhau. Phần lớn lá cây có màu xanh lục, một số ít có màu vàng hoặc đỏ. Lá cây thường có các bộ phận cuống lá, phiến lá, gân lá. Lá thực hiện các chức năng quang hợp, hô hấp, thoát hơi nước.



Cuống lá
Phiến lá
Gân lá
Quang hợp
Hô hấp
Thoát hơi nước



Chỉ trên hình và nói với bạn:

- Cây nào là thân đứng, thân leo, thân bò.
- Cây nào là thân gỗ, thân thảo.



Cây dưa leo



Cây khoai môn



Cây khoai lang



Cây cao su



Cây sầu riêng



Cây lúa

3



Kể tên một số loài cây mà em biết và hoàn thành bảng theo gợi ý sau.

Tên cây	Thân đứng	Thân bò	Thân leo	Thân gỗ	Thân thảo
Cây phượng vĩ	x			x	
?	?	?	?	?	?



- Đọc thông tin và chia sẻ với bạn chức năng của thân cây.



Thân vận chuyển chất dinh dưỡng được tổng hợp ở lá tới các bộ phận của cây.



Thân vận chuyển nước và chất khoáng được hút từ rễ lên các bộ phận khác của cây.

4



- Buổi sáng, bạn Nam cắm một bông cúc trắng vào cốc nước có pha màu thực phẩm. Buổi tối, bạn Nam quan sát thấy hoa cúc trắng chuyển sang màu đỏ nhạt. Em hãy giúp bạn Nam giải thích hiện tượng trên.



5

Thân cây có thân gỗ và thân thảo. Theo cách mọc, cây có thân đứng, thân leo hoặc thân bò.

Chức năng chính của thân cây là vận chuyển nước và chất khoáng từ rễ lên lá, đồng thời vận chuyển chất dinh dưỡng được tổng hợp từ lá đến các bộ phận để nuôi cây.



Thân đứng
Thân leo
Thân bò
Thân gỗ
Thân thảo



- Quan sát các hình sau và cho biết đâu là rễ cọc, đâu là rễ chùm? Rễ cọc và rễ chùm có đặc điểm gì khác nhau?



- Trò chơi: "Cây nào? Rễ gì?"

Chân trời sáng tạo



Cây hành



Cây đu đủ



Cây rau cải



Cây ớt

8



- Quan sát hình sau và cho biết chức năng của rễ.



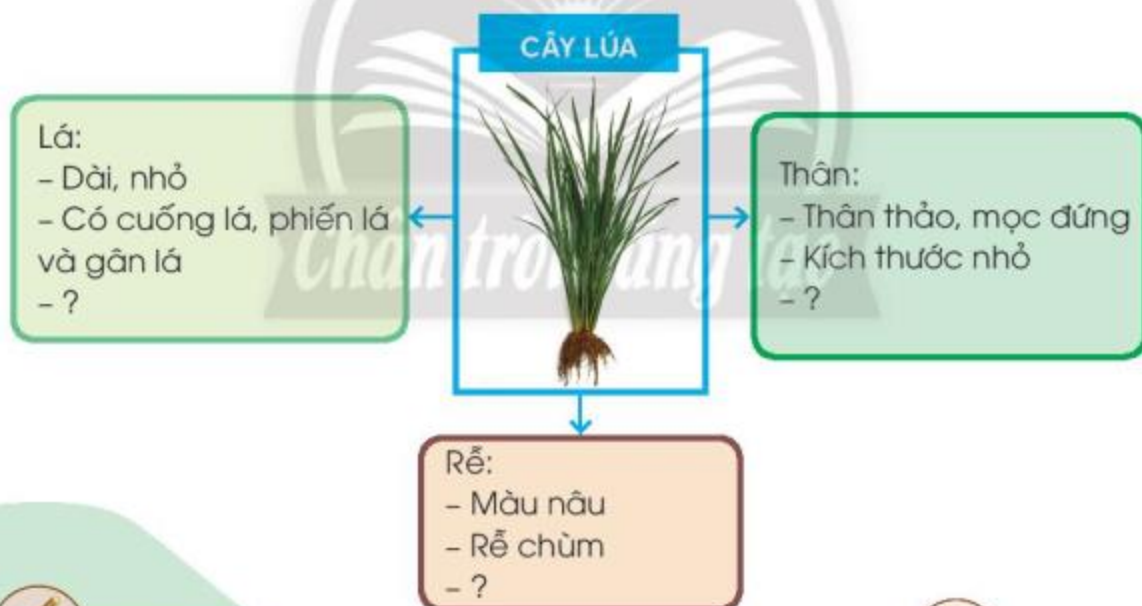
Rễ hút nước, chất khoáng trong đất để nuôi cây và giúp cây bám chặt vào đất.



- Điều gì sẽ xảy ra với cây rau cải nếu nhổ nó ra khỏi đất? Vì sao?



- Suy tầm, vẽ hoặc viết tên một loài cây và hoàn thành sơ đồ theo gợi ý sau.
- Chia sẻ với bạn sản phẩm của em.



Rễ cây có hai loại chính là rễ cọc và rễ chùm. Rễ có chức năng hút nước và chất khoáng có trong đất để nuôi cây, đồng thời giúp cây bám chặt trong đất.



Rễ cọc
Rễ chùm

Kể tên một số hoa và quả mà em biết.



- Vẽ hoặc sử dụng sơ đồ có sẵn để chỉ vị trí và nói được tên một số bộ phận của hoa, quả.
- So sánh được hoa, quả của các loài thực vật khác nhau.
- Trình bày được chức năng của hoa, quả.



- Quan sát và nói đặc điểm của các hoa trong hình sau.



Hoa đào



Hoa mai



Hoa sen



Hoa phượng vĩ



Hoa hồng



Hoa huệ

1

- So sánh màu sắc, kích thước, hình dạng của các hoa mà em quan sát được.



- Chia sẻ với bạn về một loài hoa mà em yêu thích.

Đây là hoa dâm bụt. Hoa có hình dạng gần giống loa kèn. Hoa dâm bụt có nhiều màu: màu đỏ, màu vàng, màu hồng phớt,...



- Chỉ trên hình và nói với bạn về các bộ phận của một bông hoa. Hoa có chức năng gì đối với cây?

Nhị hoa

Nhụy hoa

Cánh hoa

Cuống hoa

3



Hoa thường có màu sắc sặc sỡ để thu hút côn trùng thụ phấn và thực hiện chức năng sinh sản của thực vật.



- Sưu tầm hoa hoặc tranh ảnh và giới thiệu với các bạn về tên, đặc điểm của hoa đó.



Hoa là cơ quan sinh sản của thực vật. Mỗi bông hoa thường có cuống hoa, cánh hoa, nhị hoa và nhụy hoa. Các loài hoa khác nhau về cấu tạo, hình dạng, màu sắc,...



Cuống hoa

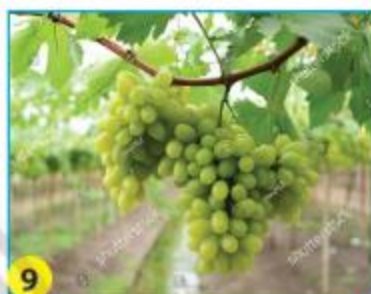
Cánh hoa

Nhị hoa

Nhụy hoa



- Nói tên và đặc điểm của một số quả trong các hình sau.
- So sánh hình dạng, kích thước, màu sắc của các loại quả đó.



- Chơi vui về các loại quả.



10



- Chỉ trên hình và nói về các bộ phận của quả.
- Quả và hạt có chức năng gì đối với cây?



11

Quả đu đủ

Vỏ quả
Thịt quả
Hạt



12

Quả nhãn



13

Quả được hình thành từ hoa. Quả có chức năng che chở và bảo vệ cho hạt. Hạt nảy mầm và phát triển thành cây mới trong điều kiện thích hợp.



- Trò chơi:** "Hoa gì, quả nào?"



14



15



16



17



Các loại quả có hình dạng, kích thước, màu sắc khác nhau. Quả thường có vỏ quả, thịt quả, hạt.



Vỏ quả
Thịt quả
Hạt



Cùng hát một bài hát về động vật.

- Vẽ hoặc sử dụng sơ đồ có sẵn để chỉ vị trí và nói (hoặc viết) được tên một số bộ phận của động vật.
- Trình bày được chức năng một số bộ phận của động vật.
- So sánh được đặc điểm cấu tạo của một số động vật khác nhau; phân loại được động vật dựa trên cơ quan di chuyển.



- Quan sát các động vật trong hình dưới đây và hoàn thành bảng theo gợi ý.

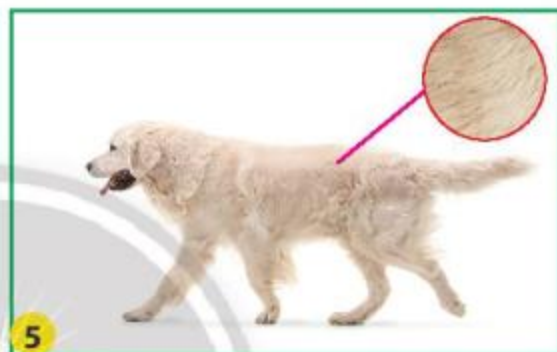
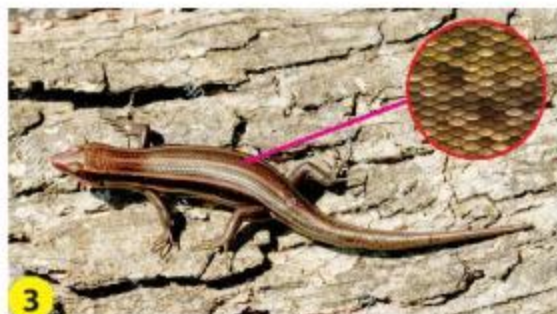
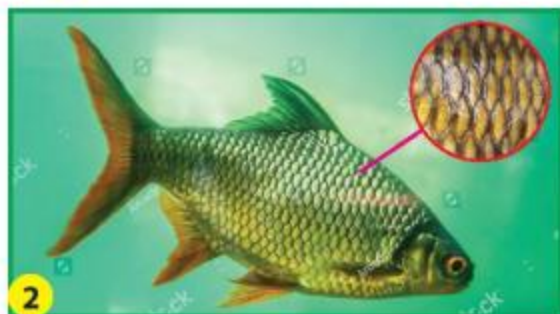


Tên động vật	BỘ PHẬN						Môi trường sống
	Đầu	Mình	Chân	Cánh	Đuôi	Vây	
Con dê	x	x	x		x		Trên cạn
?	?	?	?	?	?	?	?

- Nêu nhận xét về các bộ phận bên ngoài của động vật mà em đã quan sát.



- Chỉ trên hình và nói về cơ quan di chuyển, lớp bao phủ của các con vật dưới đây.



Lớp bao phủ bên ngoài của động vật có chức năng che chở, giữ nhiệt độ cho cơ thể. Đối với một số động vật, lớp bao phủ còn có chức năng chống thấm nước hoặc nguy trang.



- Nhận xét và so sánh về lớp bao phủ, cơ quan di chuyển của các con vật mà em biết.



Động vật có lớp bao phủ bên ngoài như vảy, lông vũ, lông mao,... giúp bảo vệ cho cơ thể.



Vảy
Lông vũ
Lông mao



- Phân loại các động vật dưới đây dựa vào đặc điểm cơ quan di chuyển.





- Trưng bày tranh, ảnh về các động vật.

Chuẩn bị: Tranh ảnh về các con vật, giấy, keo dán, bút.

Thực hiện: Phân loại các động vật dựa vào đặc điểm cơ quan di chuyển của chúng.

- Chia sẻ với bạn về sản phẩm của nhóm em.



16



Các loài động vật di chuyển bằng hình thức đi, chạy, bò, bay, bơi,... dựa vào các cơ quan di chuyển phổ biến là chân, cánh, vây.



Cơ quan di chuyển

Bài 18

Sử dụng hợp lí thực vật và động vật



Hôm qua em đã ăn những gì? Các thức ăn đó từ thực vật hay động vật?

- Nêu được ví dụ về việc sử dụng thực vật và động vật trong đời sống hằng ngày.
- Liên hệ thực tế, nhận xét về cách sử dụng thực vật và động vật của gia đình và cộng đồng địa phương.
- Lựa chọn và đề xuất cách sử dụng thực vật và động vật hợp lí. Chia sẻ với những người xung quanh để cùng thực hiện.



- Nêu một số ví dụ về việc con người sử dụng thực vật và động vật trong đời sống hằng ngày.



1



2



3



4



- Gia đình Hoà đã sử dụng thực vật và động vật để làm gì?



- Chia sẻ với bạn theo những gợi ý sau.
 - Gia đình em đã sử dụng thực vật và động vật trong cuộc sống hằng ngày như thế nào?
 - Cần thay đổi gì về việc sử dụng thực vật và động vật không? Vì sao?



Thực vật, động vật cung cấp thức ăn, đồ uống, nguyên liệu để phục vụ nhu cầu của con người. Mỗi gia đình cần có ý thức sử dụng hợp lý thực vật và động vật.



- Em có nhận xét gì về cách sử dụng thực vật, động vật của con người trong các hình sau?





- Tìm hiểu về cách sử dụng động vật, thực vật ở địa phương em theo gợi ý sau.

Cách sử dụng động vật, thực vật	Nhận xét	Đề xuất
Phá rừng lấy gỗ	Không hợp lí	Bảo vệ rừng và trồng rừng
Nuôi tằm để lấy tơ dệt lụa	Hợp lí	?
?	?	?
?	?	?

- Chia sẻ với những người xung quanh về cách sử dụng hợp lí thực vật và động vật.



13



Chúng ta nên sử dụng hợp lí thực vật, động vật trong cuộc sống hằng ngày. Tuyệt đối không săn bắt, buôn bán động vật hoang dã vì đó là việc làm vi phạm pháp luật.

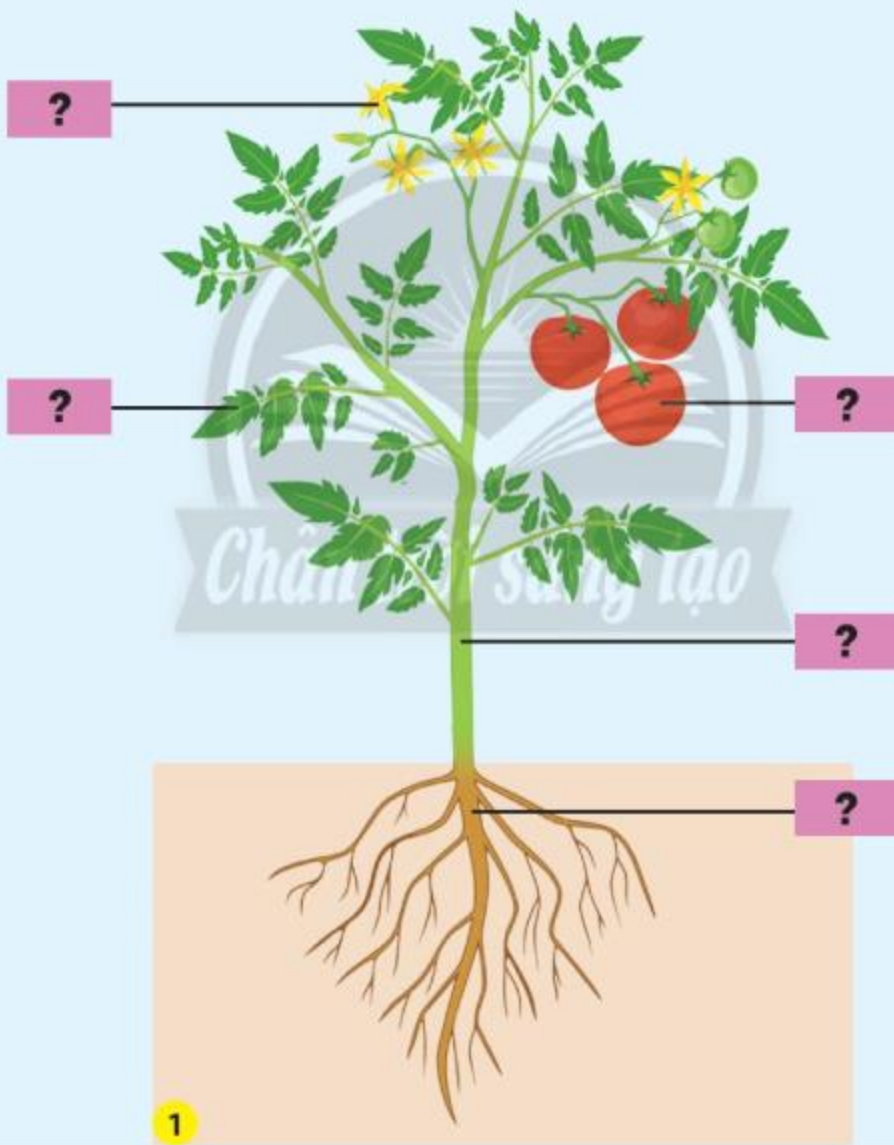


**Động vật hoang dã
Vi phạm pháp luật**

Bài 19

Ôn tập chủ đề Thực vật và động vật

1. • Vẽ và ghi chú các bộ phận của một cây mà em biết theo gợi ý sau.
- Giới thiệu với bạn về đặc điểm và chức năng các bộ phận của cây đó.



2. Trình bày thông tin về một con vật mà em yêu thích theo gợi ý sau.



3. Suy tầm tranh, ảnh về việc sử dụng động vật hoặc thực vật của con người trong cuộc sống hằng ngày và chia sẻ với các bạn.





Bạn có biết?

Rễ, thân và lá của thực vật có thể có những biến đổi đặc biệt.



Lá của cây nắp ấm có hình dạng giống hình chiếc bình có nắp đậy. Trong bình có các chất dịch hấp dẫn sâu bọ và giúp cây tiêu hoá những con sâu bọ chui vào đó sau khi nắp đậy lại.

Không phải tất cả thân của thực vật đều ở trên mặt đất. Có một số thực vật có thân nằm ở dưới mặt đất, chúng phình lên để dự trữ chất dinh dưỡng cho cây.



Một số thực vật sống ở vùng ngập mặn có rễ mọc ngoi lên trên mặt nước nhằm giúp cây hô hấp. Loại rễ này được gọi là rễ thở.



A colorful illustration of a park scene. In the foreground, a young man in a red shirt and green pants is running towards the left. Behind him, two young girls, one in a yellow shirt and blue pants, and another in a purple shirt and green pants, are also running. In the background, a woman in a blue shirt and yellow pants is walking, and a man in an orange shirt and blue pants is walking a brown dog. To the left, two older men are sitting on a bench, playing a board game. The park has green trees, a paved path, and flower beds with red roses. In the far background, there are city buildings under a blue sky with clouds.

CHỦ ĐỀ:

CON NGƯỜI VÀ SỨC KHOẺ

Bài 20. Cơ quan tiêu hoá

Bài 21. Cơ quan tuần hoàn

Bài 22. Cơ quan thần kinh

Bài 23. Thức ăn, đồ uống có lợi cho cơ quan tiêu hoá, tuần hoàn, thần kinh

Bài 24. Thực hành tìm hiểu chất và hoạt động có hại cho cơ quan tiêu hoá, tuần hoàn, thần kinh

Bài 25. Ôn tập chủ đề Con người và sức khỏe

Bài 20

Cơ quan tiêu hoá



Hôm nay, em đã ăn những gì? Thức ăn khi vào cơ thể đi qua những bộ phận nào?

- Chỉ và nói được tên các bộ phận chính của cơ quan tiêu hoá trên sơ đồ, tranh ảnh.
- Nhận biết được chức năng của cơ quan tiêu hoá ở mức độ đơn giản ban đầu qua hoạt động sống hằng ngày của bản thân.
- Trình bày được một số việc làm để giữ gìn, bảo vệ cơ quan tiêu hoá.



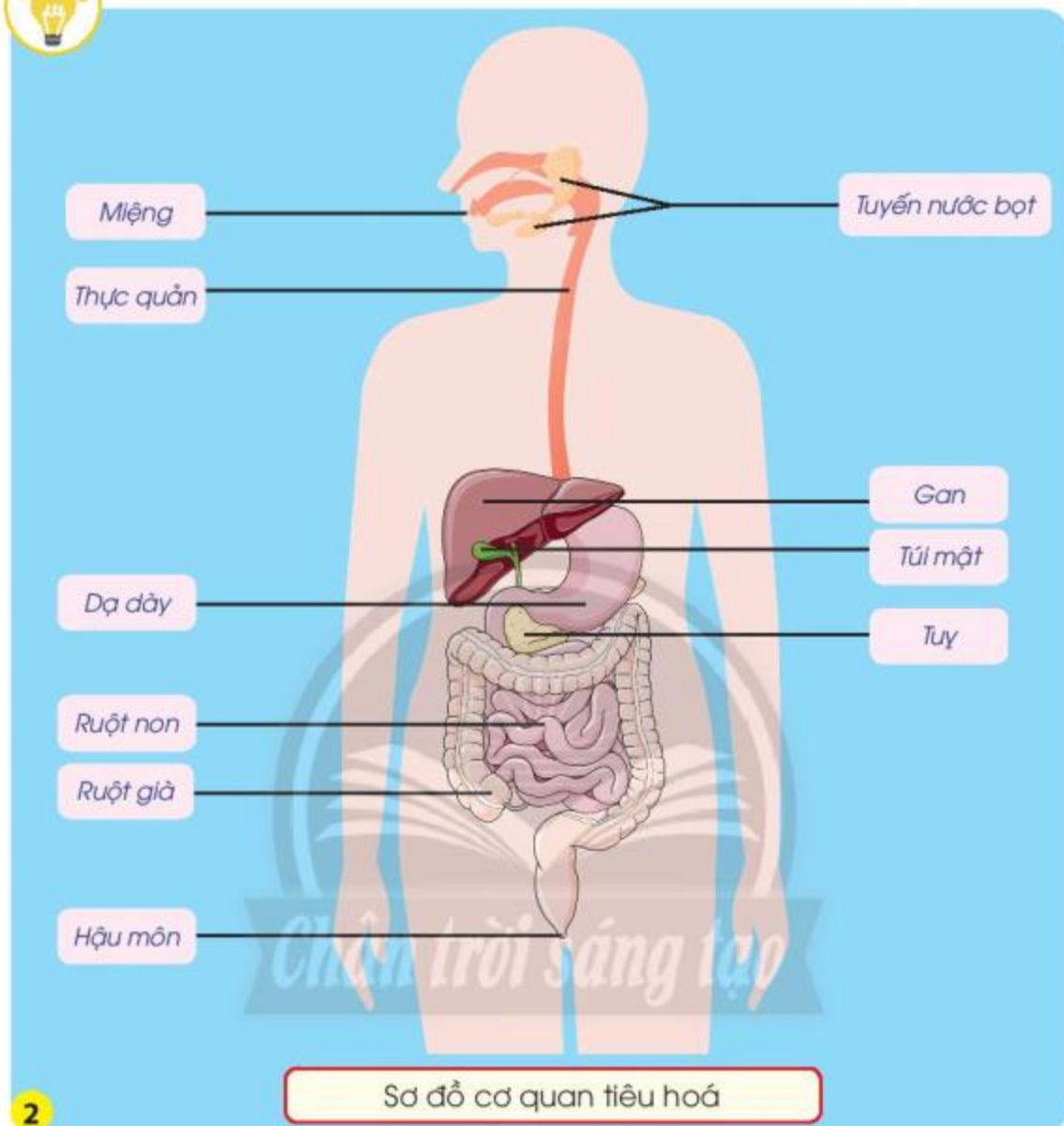
- Mẹ và Nam đang nói đến những bộ phận nào của cơ quan tiêu hoá?



- Kể thêm các bộ phận khác của cơ quan tiêu hoá mà em biết.



- Chỉ và nói tên các bộ phận của cơ quan tiêu hoá trong hình sau.



2



- Vẽ sơ đồ cơ quan tiêu hoá và chia sẻ với bạn.



Cơ quan tiêu hoá có ống tiêu hoá và tuyến tiêu hoá.

Ống tiêu hoá gồm miệng, thực quản, dạ dày, ruột non, ruột già, hậu môn.

Tuyến tiêu hoá gồm tuyến nước bọt tiết ra nước bọt, gan tiết ra dịch mật (chứa trong túi mật) và tụy tiết ra dịch tụy.



- Nói với bạn về nội dung trong hình sau.
- Nhờ có quá trình tiêu hoá, thức ăn được biến đổi như thế nào?

Khoang miệng nghiền nhỏ, nhào trộn và tẩm ướt thức ăn nhờ nước bọt.

Thực quản dẫn thức ăn từ miệng xuống dạ dày.

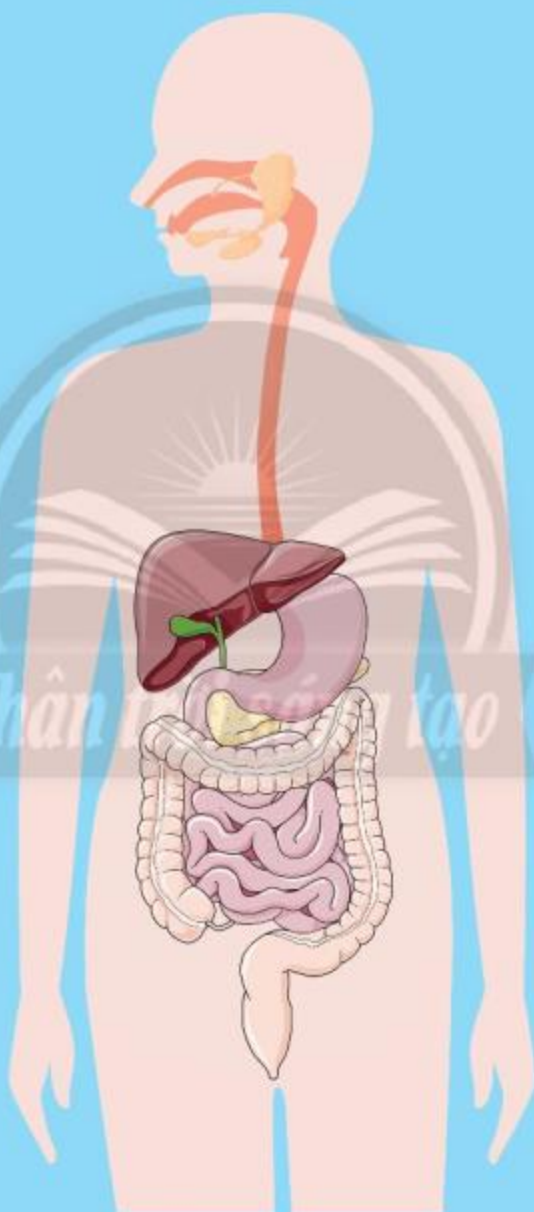
Dạ dày nhào trộn và biến một phần thức ăn thành chất dinh dưỡng.

Ruột non hấp thu chất dinh dưỡng vào máu nuôi cơ thể.

Ruột già nhận các chất cặn bã từ ruột non đưa xuống, cô đặc thành phân.

Hậu môn đưa phân ra ngoài cơ thể.

Dịch mật và dịch tụy giúp biến đổi thức ăn thành chất dinh dưỡng.





- Theo dõi và nhận xét hoạt động tiêu hoá của bản thân theo gợi ý sau.

Ngày thứ	Số bữa ăn trong một ngày	Các thức ăn, đồ uống đã sử dụng	Số lần đi vệ sinh trong ngày	Nhận xét của em
1	?	?	?	?
2	?	?	?	
3	?	?	?	



- Trò chơi: "Đây là bộ phận nào?"



Cơ quan tiêu hoá có chức năng biến đổi thức ăn, đồ uống thành các chất dinh dưỡng để nuôi cơ thể, đồng thời thải các chất cặn bã ra ngoài.



Chất dinh dưỡng
Chất cặn bã



- Kể lại câu chuyện của bạn An theo hình dưới đây.
- Bộ phận nào của cơ quan tiêu hoá có thể bị ảnh hưởng nếu bạn An thường xuyên có thói quen sinh hoạt như trong câu chuyện? Vì sao?



Chân trời sáng tạo



- Việc làm của bạn trong mỗi hình sau có ảnh hưởng đến cơ quan tiêu hoá như thế nào? Vì sao?





- Chia sẻ một số việc em đã làm để chăm sóc, bảo vệ cơ quan tiêu hoá.



- **Trò chơi:** "Nếu... thì...".



Để chăm sóc và bảo vệ cơ quan tiêu hoá, em cần thường xuyên chăm sóc, vệ sinh răng miệng; rửa sạch tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh,...



Cơ quan tiêu hoá
Thực quản
Dạ dày

Ruột non
Ruột già
Hậu môn

Tuyến nước bọt
Gan
Túi mật
Tụy

Bài 21

Cơ quan tuần hoàn



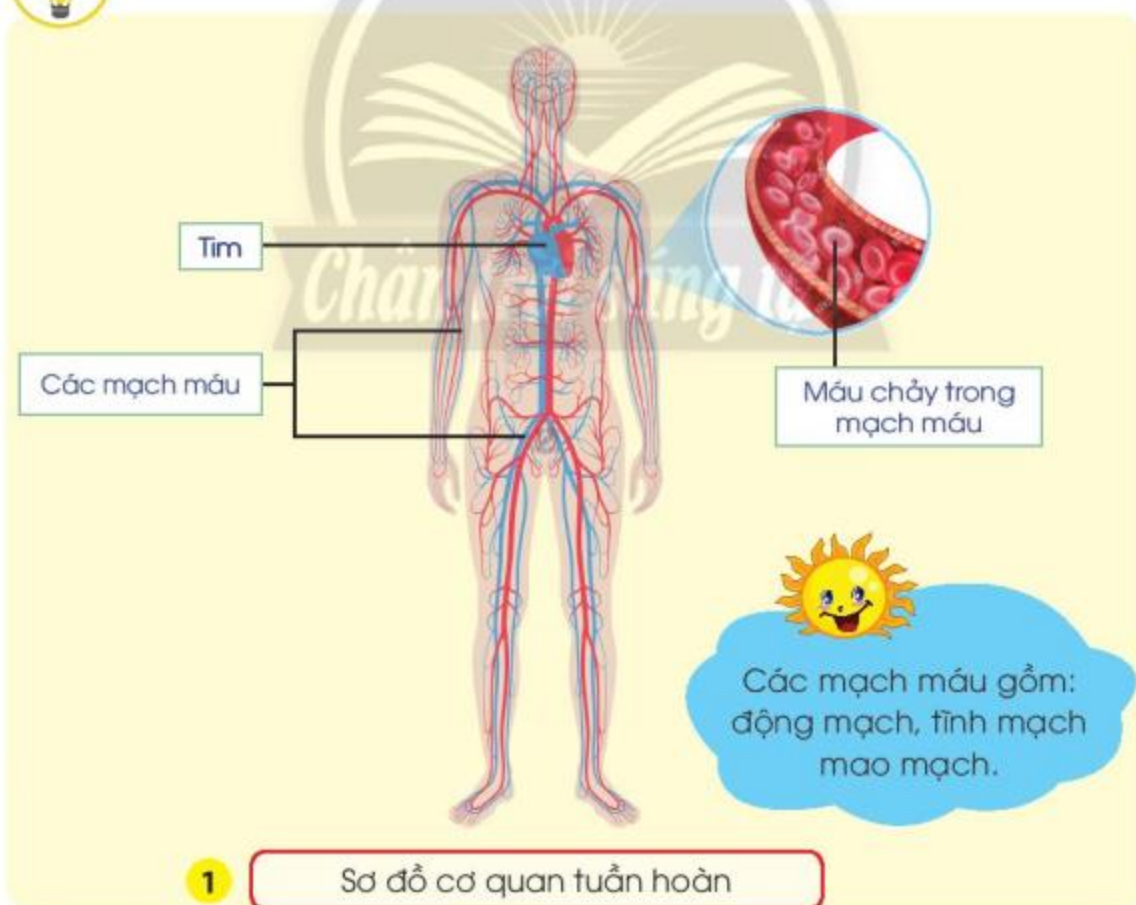
Trò chơi:

Bạn biết gì về trái tim của mình?

- Chỉ và nói được tên các bộ phận chính của cơ quan tuần hoàn trên sơ đồ, hình ảnh.
- Nhận biết được chức năng của cơ quan tuần hoàn ở mức độ đơn giản ban đầu qua hoạt động sống hằng ngày của bản thân.
- Trình bày được một số việc cần làm hoặc cần tránh để giữ gìn, bảo vệ cơ quan tuần hoàn.



- Chỉ và nói tên các bộ phận của cơ quan tuần hoàn trên sơ đồ sau.





• Thực hành.

Xác định vị trí của tim:

- Đặt lòng bàn tay lên ngực trái, ấn nhẹ và nêu cảm nhận của em.



Tìm mạch máu:

- Quan sát kĩ tay để tìm các mạch máu dưới da.
- Chỉ cho bạn các mạch máu mà em nhìn thấy.



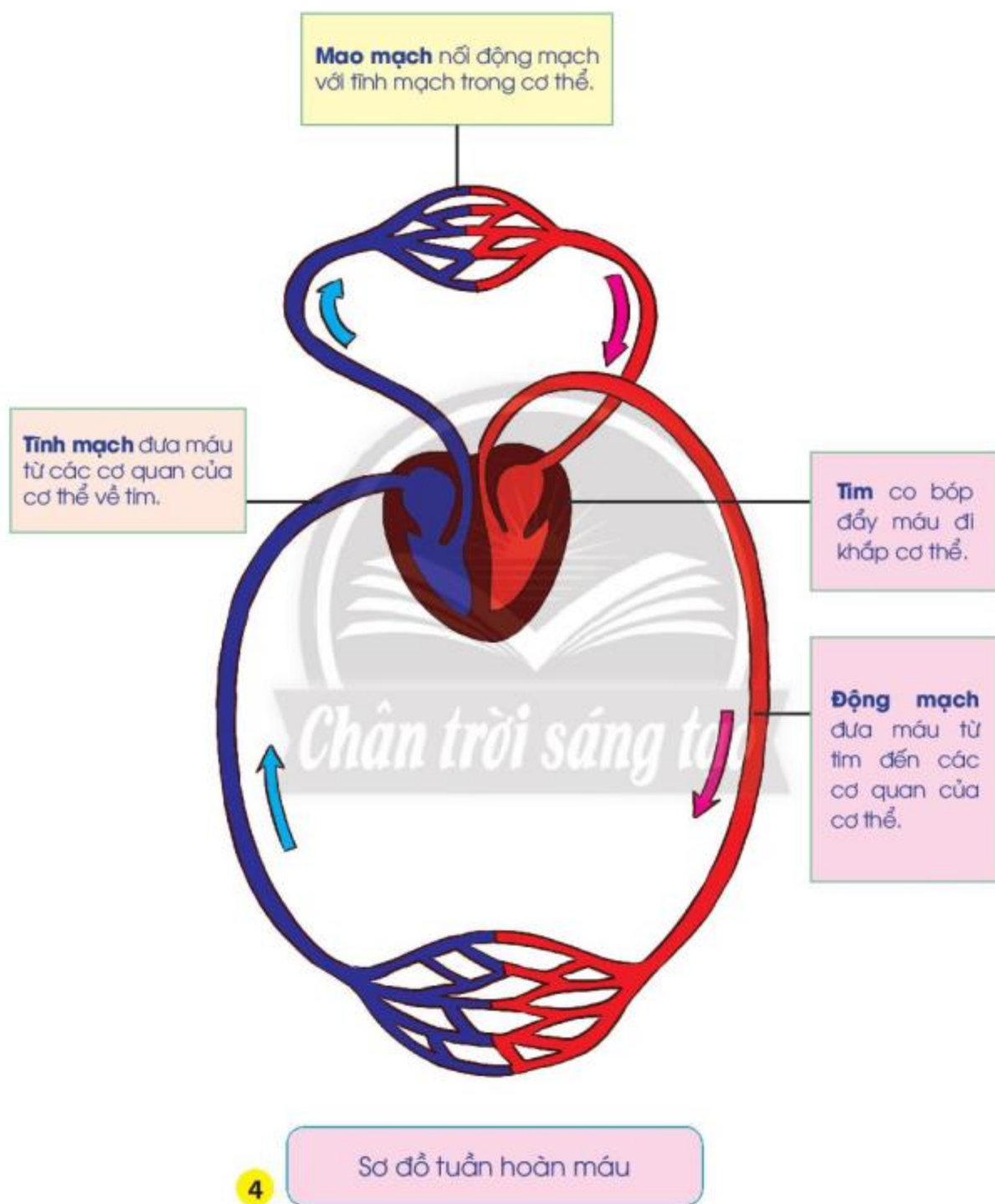
• Cùng bạn vẽ, xé, dán sơ đồ cơ quan tuần hoàn và chia sẻ.



Cơ quan tuần hoàn gồm có tim và các mạch máu. Tim nằm trong lồng ngực, giữa hai lá phổi. Các mạch máu nằm ở khắp các cơ quan trong cơ thể.



- Chỉ đường đi của máu trong sơ đồ sau.
- Nêu chức năng của tim và các mạch máu.
- Cơ quan tuần hoàn có chức năng gì?





- Thực hành: đếm nhịp mạch đập trong một phút.

Đặt đầu ngón trỏ và ngón giữa vào bên cổ, ngay dưới xương hàm, ấn nhẹ.

Di chuyển ngón tay cho đến khi em cảm thấy nhịp mạch đập và đếm.



5a



5b

Để ngửa bàn tay trái lên bàn, đặt đầu ngón trỏ và ngón giữa của tay phải lên cổ tay trái, ấn nhẹ và đếm.

- Ghi lại các thông tin thực hành theo bảng gợi ý sau:

Lần đếm	Số nhịp mạch đập	Nhận xét
1	?	?
2	?	



- Điều gì sẽ xảy ra với cơ thể nếu tim ngừng đập? Vì sao?



Cơ quan tuần hoàn vận chuyển máu chứa ô-xi và các chất dinh dưỡng đi nuôi cơ thể. Đồng thời chúng vận chuyển máu chứa khí các-bô-níc và chất thải từ các cơ quan trong cơ thể ra ngoài.



Cơ quan tuần hoàn
Tim
Mạch máu
Động mạch
Tĩnh mạch
Mao mạch
Vòng tuần hoàn



- Bạn Nam có thể bị bệnh gì? Nêu những điều em biết về bệnh đó.



- Kể thêm một số bệnh về tim mạch mà em biết.

Chân trời sáng tạo

Chúng ta có thể mắc một số bệnh tim mạch như tăng huyết áp, xơ vữa động mạch, thấp tim, suy tim,...



Ở lứa tuổi chúng mình, bệnh thấp tim là bệnh nguy hiểm thường gặp.





- Việc làm của bạn trong mỗi hình sau có ảnh hưởng đến cơ quan tuần hoàn như thế nào? Vì sao?



- Đóng vai thể hiện cách ứng xử của em trong các tình huống sau.



Để chăm sóc, bảo vệ cơ quan tuần hoàn, em nên ăn uống đầy đủ chất dinh dưỡng; tập thể dục thường xuyên; hoạt động vừa sức; giữ ấm cơ thể khi trời lạnh và sống lạc quan, vui vẻ,...

Bài 22

Cơ quan thần kinh

Cùng chơi "Chỉ chỉ, hành hành".

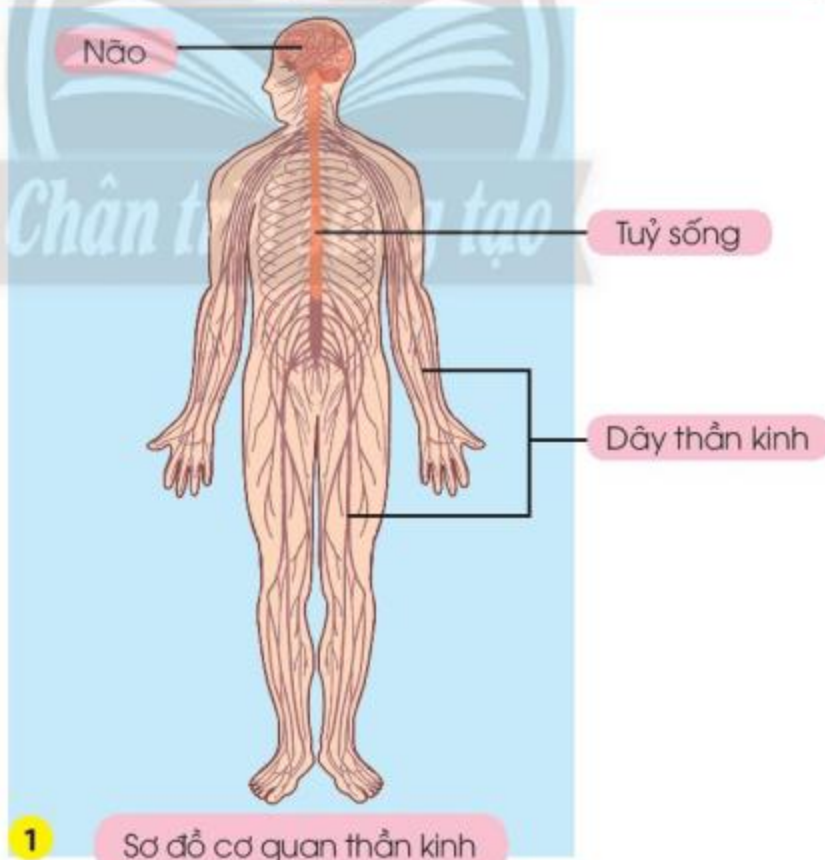
Cơ quan nào điều khiển suy nghĩ và hoạt động của em trong trò chơi trên?



- Chỉ và nói được tên các bộ phận chính của cơ quan thần kinh trên sơ đồ, tranh ảnh.
- Nhận biết được chức năng đơn giản, ban đầu của cơ quan thần kinh.
- Trình bày được một số việc cần làm hoặc cần tránh để giữ gìn, bảo vệ cơ quan thần kinh.

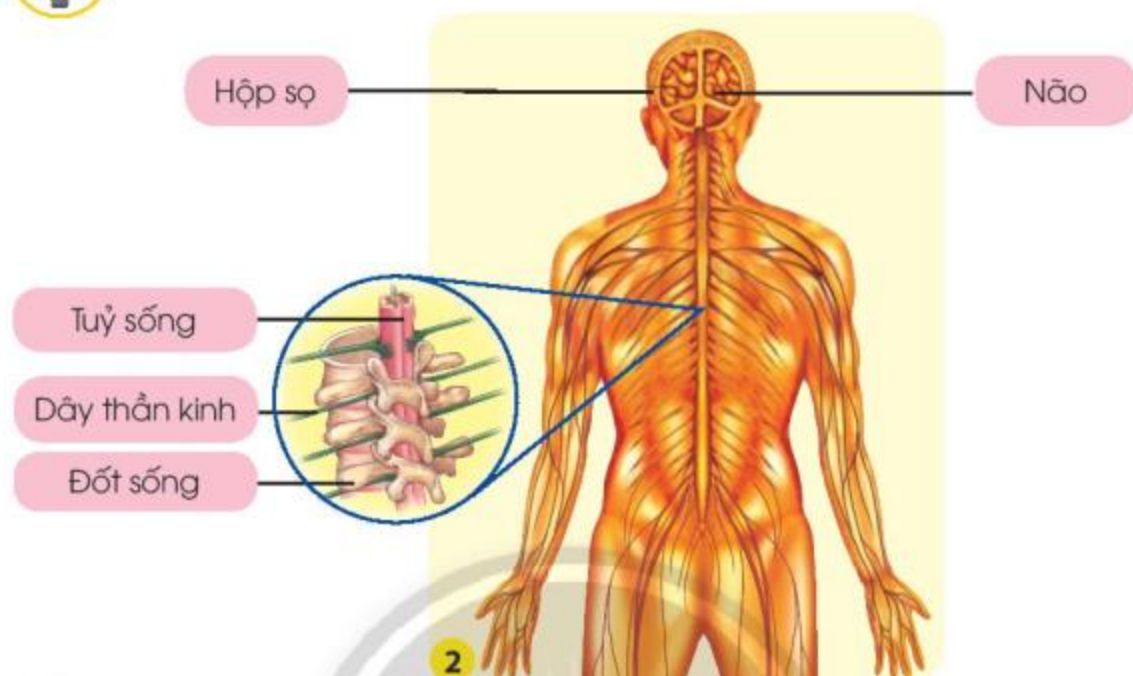


- Chỉ và nói tên các bộ phận của cơ quan thần kinh trên sơ đồ sau.





- Não và tuỷ sống nằm ở đâu trong cơ thể? Chúng được bảo vệ như thế nào?



- Xác định vị trí của não và tuỷ sống trên cơ thể em.



- Vẽ sơ đồ cơ quan thần kinh.
- Chuẩn bị: Giấy, kéo, bút.
- Thực hiện theo các bước.



Vẽ hình người lên giấy



Vẽ cơ quan thần kinh lên hình người

- Giới thiệu sơ đồ cơ quan thần kinh của em.



Cơ quan thần kinh gồm não, tuỷ sống và các dây thần kinh. Não được bảo vệ trong hộp sọ và tuỷ sống được bảo vệ trong cột sống.



Cơ quan thần kinh
Não
Tuỷ sống
Dây thần kinh
Hộp sọ
Đốt sống



- Nói với bạn về nội dung trong các hình sau.
- Bộ phận nào của cơ quan thần kinh điều khiển phản ứng của các bạn trong hình?



Khi bất ngờ chạm tay vào cốc nước nóng, tay em sẽ tự động rút lại; khi bất ngờ bị ngã, em sẽ kêu lên,... các phản ứng như vậy gọi là phản xạ. Tuỷ sống điều khiển các phản xạ này của cơ thể.



- Nhận xét về suy nghĩ và hoạt động của bạn trong tình huống sau.
- Bộ phận nào của cơ quan thần kinh điều khiển các suy nghĩ và hoạt động đó?



Não điều khiển suy nghĩ, cảm xúc, cách ứng xử của chúng ta. Nhờ các dây thần kinh dẫn truyền tín hiệu từ các cơ quan, não tiếp nhận, xử lý các thông tin và đưa ra chỉ dẫn cho các bộ phận của cơ thể hoạt động.



- Chia sẻ với bạn về một hoạt động của em theo gợi ý sau:

- Tên hoạt động.
- Các bộ phận của cơ thể tham gia hoạt động.
- Những bộ phận của cơ quan thần kinh đã điều khiển hoạt động này.



- **Trò chơi:** "Ai nhớ nhanh hơn?"



Cơ quan thần kinh có chức năng tiếp nhận, trả lời các kích thích từ bên trong và bên ngoài cơ thể; điều khiển và phối hợp các cơ quan để thực hiện mọi hoạt động của cơ thể.



Trung ương thần kinh
Phản xạ



- Nói về hoạt động của mọi người trong các hình sau.
- Hoạt động đó có ảnh hưởng như thế nào đến trạng thái cảm xúc của mỗi người?



- Kể thêm một số việc làm với gia đình hoặc bạn bè có ảnh hưởng tốt hoặc xấu đến trạng thái cảm xúc của mỗi người.



- Việc làm của bạn trong mỗi hình sau có ảnh hưởng đến cơ quan thần kinh như thế nào? Vì sao?



- Chia sẻ với bạn những việc làm có lợi cho cơ quan thần kinh mà em thường làm.



- Xây dựng thời gian biểu của em theo bảng gợi ý sau và dán vào góc học tập của mình ở nhà để thực hiện.

THỜI GIAN BIỂU

Họ và tên: ...

Thời gian		Công việc, hoạt động
Buổi sáng	6 giờ – 6 giờ 30 phút	Thức dậy, tập thể dục
Buổi trưa	?	?
Buổi chiều	?	?
Buổi tối	?	?



Học tập, vui chơi, ăn uống, nghỉ ngơi điều độ, ngủ đủ giấc và tránh những việc làm gây căng thẳng, tức giận, sợ hãi,... sẽ giúp bảo vệ cơ quan thần kinh.



Trạng thái cảm xúc
Thời gian biểu

Bài 23

Thức ăn, đồ uống có lợi cho cơ quan tiêu hoá, tuần hoàn, thần kinh

Kể tên những thức ăn, đồ uống mà em đã sử dụng trong ngày.



- Kể được một số thức ăn, đồ uống có lợi cho cơ quan tiêu hoá, tuần hoàn và thần kinh.



- Lựa chọn những thức ăn, đồ uống có lợi cho cơ quan tiêu hoá, tuần hoàn và thần kinh trong các hình sau. Giải thích sự lựa chọn của em.



- Chia sẻ với bạn về thức ăn, đồ uống mà em thích theo gợi ý sau:
 - Thức ăn, đồ uống đó là gì?
 - Những thức ăn, đồ uống đó có lợi hay có hại cho các cơ quan tiêu hoá, tuần hoàn, thần kinh nếu sử dụng thường xuyên? Vì sao?
 - Em cần thay đổi gì về việc sử dụng thức ăn, đồ uống đó?



- Lựa chọn và sắp xếp những thức ăn, đồ uống có lợi cho cơ thể vào các bữa ăn phù hợp trong ngày theo gợi ý dưới đây.

Bữa sáng	Bữa trưa	Bữa tối
?	?	?

Cơm trắng	Bánh mì	Cháo thịt
Xôi	Xúc xích	Cá hấp
Canh cua rau mồng tơi	Canh cà rốt, khoai tây	Canh rau ngót
Rau muống luộc	Đưa chua muối	Gà rán
Chuối chín	Sữa chua	Sữa tươi
Nước ngọt có ga	Cà phê	Nước dừa hẩu
Đậu phụ nhồi thịt	Thịt xào rau cải	Tôm hấp
Trứng chiên	Nem rán	Thịt lợn quay
Phở	Bánh cuốn	Bún

- Chia sẻ với bạn về sự lựa chọn của em.



Để bảo vệ cơ quan tiêu hoá, tuần hoàn, thần kinh, em nên ăn uống đầy đủ chất dinh dưỡng và hạn chế sử dụng đồ chiên rán, đồ uống có ga, thức ăn chua, cay,...

Bài 24

Thực hành tìm hiểu về chất và hoạt động có hại cho cơ quan tiêu hoá, tuần hoàn, thần kinh

Thể hiện cảm xúc theo các hình sau. Cảm xúc nào có hại cho cơ thể của em?



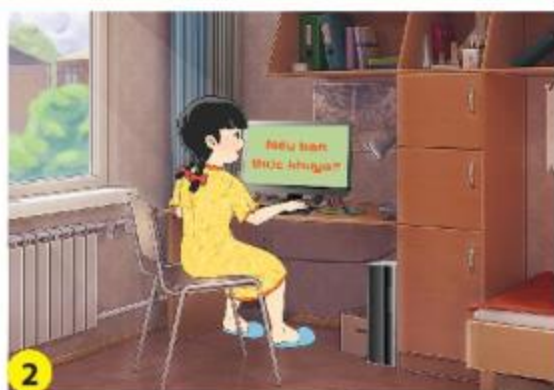
- Thu thập được thông tin về một số chất và hoạt động có hại đối với các cơ quan tiêu hoá, tuần hoàn, thần kinh và nêu được cách phòng tránh.

1. Chuẩn bị:

- Tìm hiểu phiếu thu thập thông tin về chất, hoạt động có hại đối với các cơ quan tiêu hoá, tuần hoàn, thần kinh.
- Lựa chọn cách thu thập thông tin.
- Phân công nhiệm vụ trong nhóm.

PHIẾU THU THẬP THÔNG TIN

Tên chất, hoạt động	Tác hại	Cách phòng tránh	Cách thu thập thông tin
Ma túy	?	?	?
Thức khuya	?	?	?
?	?	?	?



2. Sử dụng thông tin thu thập được để đóng vai bác sĩ và chia sẻ với các bạn về việc bảo vệ cơ quan tiêu hoá, tuần hoàn, thần kinh.



3. Cùng bạn thiết kế trang báo "Sức khoẻ" và tuyên truyền đến mọi người: Không sử dụng các chất gây hại và tránh những hoạt động ảnh hưởng không tốt đến cơ quan tiêu hoá, tuần hoàn, thần kinh.



Thuốc lá, rượu, bia, ma túy,... là các chất gây nghiện. Sử dụng các chất này sẽ gây hại cho cơ quan tiêu hoá, tuần hoàn, thần kinh. Em cần ngủ đúng giờ, đủ giấc, tập thể dục thường xuyên và không sử dụng các chất gây hại cho cơ thể.

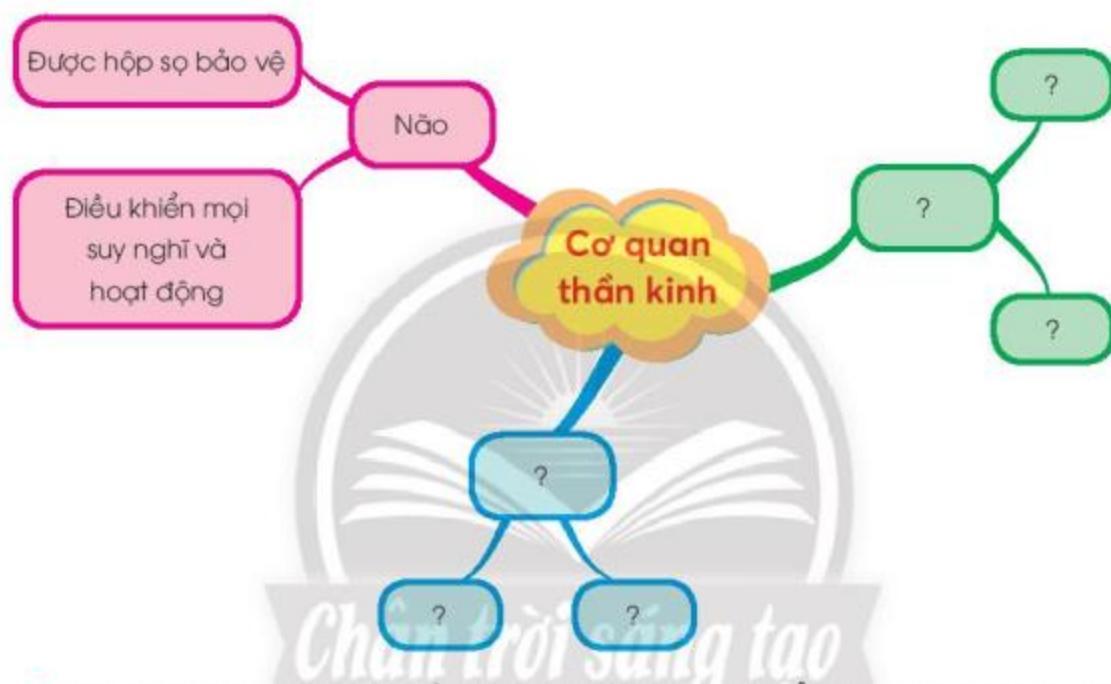


Chất gây nghiện

Bài 25

Ôn tập chủ đề Con người và sức khỏe

1. Chia sẻ với bạn về cơ quan tiêu hóa, tuần hoàn, thần kinh theo gợi ý dưới đây.



2. Chọn những thức ăn, đồ uống có lợi cho cơ thể và lên thực đơn các bữa ăn cho gia đình em trong một ngày.

THỰC ĐƠN CỦA GIA ĐÌNH TRONG MỘT NGÀY		
Các bữa ăn	Thức ăn, đồ uống	Lí do lựa chọn
Bữa sáng	?	?
Bữa trưa	?	?
Bữa tối	?	?

3. Chia sẻ với bạn về việc thực hiện thời gian biểu của em trong tuần qua. Em có cần thay đổi thói quen nào để có lợi cho cơ thể?

Tuần qua mình đã thực hiện theo đúng thời gian biểu.

Bạn có cần thay đổi những thói quen gì không?

1

4. Em đồng tình hay không đồng tình với việc làm của bạn An trong tình huống sau. Vì sao?



2

5. Nếu trong gia đình em có người thân thường xuyên uống nhiều rượu hoặc hút thuốc lá thì em sẽ khuyên họ điều gì? Vì sao?



Bạn có biết?

Nhịp tim của bạn khi ở lứa tuổi tiểu học đập khoảng 90 lần trong một phút. Đến khi bạn trưởng thành, nó sẽ giảm đi và đập khoảng 70 lần trong một phút.



Khi bạn nói, bạn nhai và ăn các thức ăn khô thì khoang miệng sẽ tiết nhiều nước bọt hơn bình thường. Nước bọt không chỉ có vai trò trong tiêu hoá thức ăn mà còn có tác dụng bảo vệ răng miệng. Ban đêm, nước bọt tiết ra ít hơn so với ban ngày.

Khi ngủ, bạn có thể nằm mơ. Chúng ta có thể có vài giấc mơ mỗi đêm và mơ thấy bất cứ điều gì, nhưng thường bạn không nhớ hết về chúng.



CHỦ ĐỀ:

TRÁI ĐẤT VÀ BẦU TRỜI



Bài 26. Bốn phương trong không gian

Bài 27. Quả địa cầu – Mô hình thu nhỏ của Trái Đất

Bài 28. Trái Đất trong hệ Mặt Trời

Bài 29. Bề mặt Trái Đất

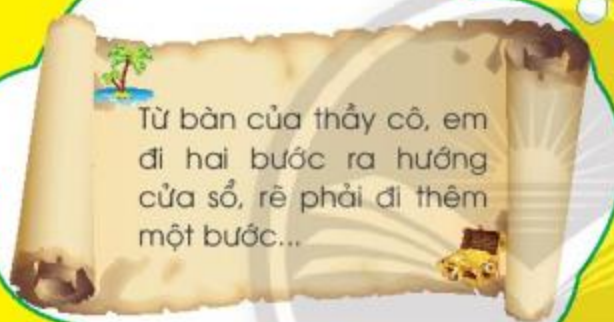
Bài 30. Ôn tập chủ đề Trái Đất và bầu trời



- Kể được bốn phương chính trong không gian theo quy ước.
- Thực hành xác định được các phương chính dựa trên phương Mặt Trời mọc, lặn hoặc sử dụng la bàn.

Trò chơi:

Truy tìm đồ vật.



Từ bàn của thầy cô, em đi hai bước ra hướng cửa sổ, rẽ phải đi thêm một bước...



- Mặt Trời mọc ở phương nào và lặn ở phương nào?
- Em còn biết những phương nào khác?



1

Buổi sáng, Mặt Trời mọc ở phương đông.



2

Buổi chiều, Mặt Trời lặn ở phương tây.



Quan sát tư thế đứng của bạn Hoà vào buổi sáng, buổi chiều và cho biết:

- Tay phải của Hoà chỉ về phương nào? Tay trái của Hoà chỉ về phương nào?
- Hai phương còn lại ở đâu so với vị trí của Hoà?



- Nêu cách xác định bốn phương chính dựa vào phương Mặt Trời mọc và lặn.



- Thực hành xác định bốn phương chính trong không gian dựa trên phương Mặt Trời mọc hoặc lặn.



Buổi sáng



Buổi chiều



Theo quy ước, bốn phương chính trong không gian là phương đông, phương tây, phương nam, phương bắc. Mặt Trời mọc ở phương đông và lặn ở phương tây.



- La bàn có các bộ phận nào? Nêu ý nghĩa của các chữ cái có trên mặt la bàn.
- La bàn dùng để làm gì?



N là phương bắc,
S là phương nam,
E là phương đông,
W là phương tây.



Đầu đỏ của kim la bàn luôn chỉ phương bắc trong không gian.

7

- Xác định bốn phương chính trong không gian bằng la bàn.
- Địa điểm: Trong lớp học.
- Cách thực hiện:
 - + Đặt la bàn lên mặt bàn.
 - + Xoay la bàn để đầu đỏ của kim la bàn và kí hiệu N trùng nhau.
 - + Xác định bốn phương chính trong không gian theo hướng kim chỉ của la bàn.



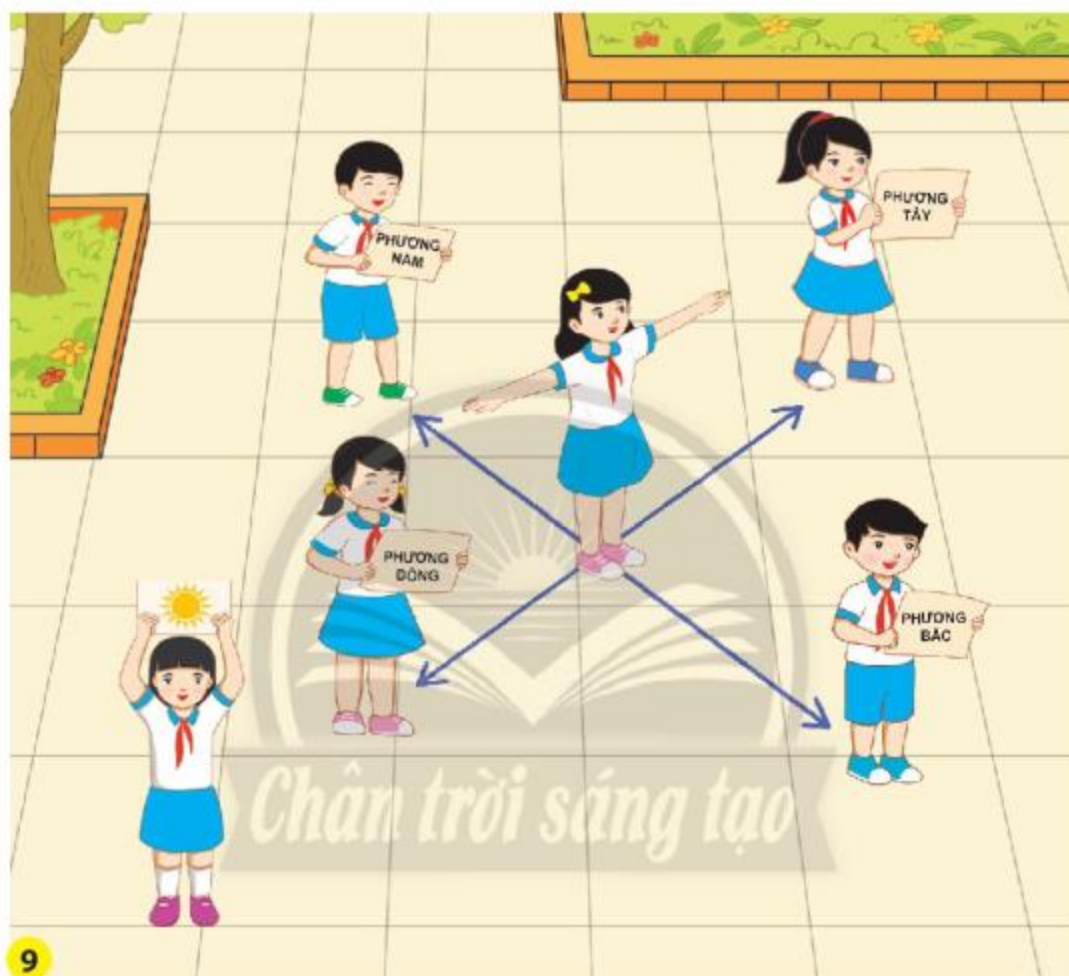
8



- Sử dụng la bàn xác định một số đồ vật của lớp học tương ứng với bốn phương chính trong không gian.



- Trò chơi:** "Đông, tây, nam, bắc".



Chúng ta có thể xác định được bốn phương chính trong không gian dựa vào phương Mặt Trời mọc và lặn hoặc la bàn.



Phương đông
Phương tây
Phương nam
Phương bắc
La bàn
Không gian

Cùng nghe và hát một bài hát về Trái Đất của chúng ta.



- Nhận biết ban đầu về hình dạng Trái Đất qua quả địa cầu.
- Chỉ được cực Bắc, cực Nam, đường Xích đạo, Bắc bán cầu, Nam bán cầu trên quả địa cầu.



- Nam và bạn đang thảo luận về điều gì?

Quả địa cầu là mô hình thu nhỏ của Trái Đất.

Bạn nhìn thấy những gì trên quả địa cầu?



1



- Quan sát và chỉ trên quả địa cầu:
 - Đường Xích đạo.
 - Cực Bắc và cực Nam.
 - Bắc bán cầu và Nam bán cầu.



2



- Quan sát quả địa cầu và ảnh Trái Đất chụp từ vệ tinh, em thấy Trái Đất có hình dạng như thế nào?



Ảnh chụp Trái Đất từ vệ tinh



- Thực hành làm quả địa cầu.

Chuẩn bị:

Một quả cam, bút, một chiếc cốc nhỏ có miệng cốc nhỏ hơn quả cam.

Thực hiện:

- Chọn vị trí cuống quả cam tương ứng với cực Bắc.
- Dùng bút vẽ lên quả cam đường Xích đạo và ghi chú vị trí Bắc bán cầu và Nam bán cầu.
- Đặt quả cam nằm nghiêng trên miệng cốc.

- Chia sẻ với bạn về mô hình quả địa cầu của em.



4



Khi quan sát quả địa cầu, em có thể xác định được cực Bắc, cực Nam, đường Xích đạo, Bắc bán cầu và Nam bán cầu. Quả địa cầu giúp chúng ta hình dung được hình dạng, độ nghiêng của Trái Đất.



Bắc bán cầu
Nam bán cầu
Cực Bắc
Cực Nam
Đường Xích đạo

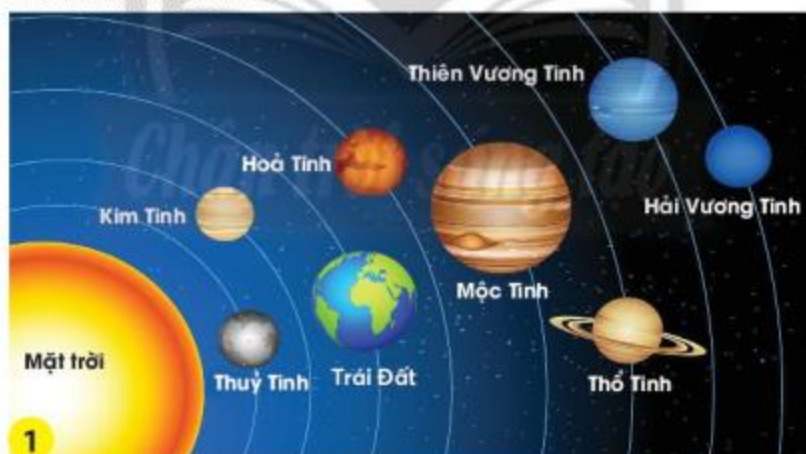
Em biết những hành tinh nào trong hệ Mặt Trời?



- Chỉ và nói được vị trí của Trái Đất trong hệ Mặt Trời trên sơ đồ, tranh ảnh.
- Nêu được Trái Đất là một hành tinh trong hệ Mặt Trời; chỉ và nói được chiều chuyển động của Trái Đất trên sơ đồ, mô hình.
- Giải thích được hiện tượng ngày và đêm.
- Nêu được Mặt Trăng là vệ tinh của Trái Đất và chỉ được chiều chuyển động của Mặt Trăng.



- Quan sát sơ đồ hệ Mặt Trời và cho biết:
 - Có bao nhiêu hành tinh trong hệ Mặt Trời?
 - Từ Mặt Trời ra xa dần, Trái Đất là hành tinh thứ mấy?
- Chỉ trên hình và nói với bạn về vị trí của Trái Đất so với Mặt Trời và các hành tinh khác.



Sơ đồ các hành tinh trong hệ Mặt Trời



- Vẽ hoặc làm mô hình hệ Mặt Trời bằng đất nặn.





- Chỉ trên hình và nói với bạn về chiều chuyển động của Trái Đất quanh mình nó và quanh Mặt Trời.
- Trái Đất có những chuyển động nào? Nếu nhìn từ cực Bắc xuống, các chuyển động đó cùng chiều hay ngược chiều kim đồng hồ?



Trái Đất chuyển động quanh mình nó theo chiều từ tây sang đông. Nhìn từ cực Bắc xuống, Trái Đất quay ngược chiều kim đồng hồ. Thời gian Trái Đất quay hết một vòng quanh mình nó là một ngày.

Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời theo chiều từ tây sang đông. Thời gian Trái Đất quay hết một vòng quanh Mặt Trời là một năm.



- Trò chơi:** "Trái Đất quay".

Chuẩn bị:

Quả địa cầu, tranh vẽ Mặt Trời.

Thực hiện:

- Một học sinh đứng yên và cầm tranh vẽ Mặt Trời.
- Một học sinh cầm quả địa cầu bước đi theo chiều chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời và xoay quả địa cầu theo chiều Trái Đất quay quanh mình nó.



Trái Đất là một hành tinh trong hệ Mặt Trời.

Trái Đất vừa chuyển động quanh mình nó, vừa chuyển động quanh Mặt Trời.



- Thực hiện thí nghiệm tìm hiểu ngày và đêm trên Trái Đất.

Chuẩn bị:

Một phòng tối, một chiếc đèn pin hoặc đèn bàn, một quả địa cầu.

Thực hiện:

* Bước 1:

- Đặt đèn cố định và chiếu vào quả địa cầu.



- Nếu hình dung chiếc đèn như Mặt Trời, quả địa cầu như Trái Đất thì:

- + Mặt Trời có chiếu sáng tất cả bề mặt của Trái Đất vào cùng một thời điểm không? Vì sao?

- + Phần nào của Trái Đất là ban ngày, phần nào là ban đêm?

*** Bước 2:**

- Tìm vị trí của Việt Nam và Cu-ba trên quả địa cầu.
- Khi Việt Nam là ban ngày thì Cu-ba là ban ngày hay ban đêm? Vì sao?
- Quay quả địa cầu theo chiều chuyển động của Trái Đất quanh mình nó và nhận xét về ban ngày, ban đêm ở Việt Nam và Cu-ba.



- Hãy tưởng tượng nếu Trái Đất ngừng quay quanh mình nó thì ngày và đêm trên Trái Đất sẽ như thế nào?



- Theo em, ý kiến của bạn An đúng hay sai? Vì sao?

Vì Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời nên có những nơi chỉ có ban ngày, có những nơi chỉ có ban đêm.



Trái Đất có dạng hình cầu nên Mặt Trời chỉ chiếu sáng một nửa Trái Đất. Tại một vị trí trên Trái Đất, khoảng thời gian được Mặt Trời chiếu sáng là ban ngày, khoảng thời gian không được Mặt Trời chiếu sáng là ban đêm. Trái Đất luôn chuyển động quanh mình nó nên mọi nơi trên Trái Đất có ngày và đêm kế tiếp nhau.



- Em thường nhìn thấy Mặt Trăng khi nào? Vào những đêm có trăng, hình dạng của Mặt Trăng thay đổi như thế nào?



- Nói về chiều chuyển động của Mặt Trăng quanh Trái Đất.
- Tại sao Mặt Trăng được gọi là vệ tinh của Trái Đất?



Sơ đồ chuyển động của Mặt Trăng quanh Trái Đất

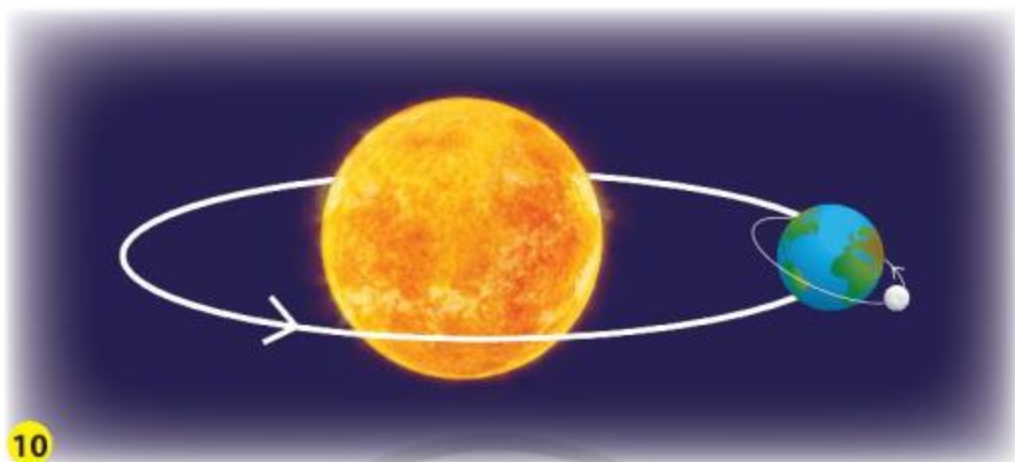


Mặt Trăng chuyển động quanh Trái Đất
nên gọi là vệ tinh của Trái Đất.



- Chỉ trên hình vị trí Mặt Trời, Trái Đất, Mặt Trăng và nói về chiều chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời và Mặt Trăng quanh Trái Đất.

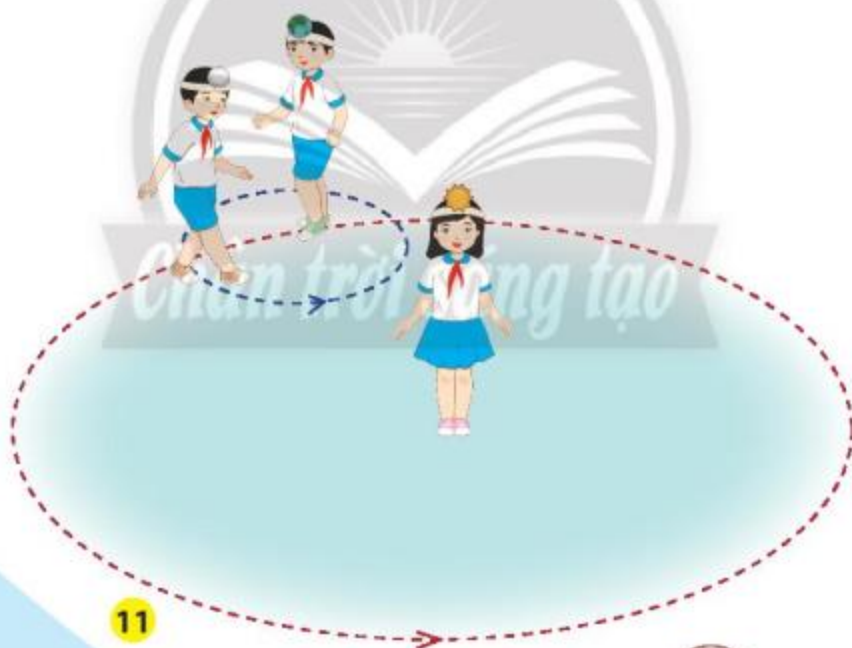
- So sánh độ lớn của Mặt Trời, Trái Đất, Mặt Trăng.



10



- Trò chơi:** "Chuyển động của Trái Đất và Mặt Trăng".



11



Mặt Trời lớn hơn Trái Đất,
Trái Đất lớn hơn Mặt Trăng.



Hành tinh
Hệ Mặt Trời
Vệ tinh



Em biết những châu lục và đại dương nào trên Trái Đất?

- Tìm và nói được tên các châu lục, các đại dương và vị trí của Việt Nam trên quả địa cầu.
- Nêu được một số dạng địa hình của Trái Đất. Xác định được địa hình nơi học sinh đang sống.
- Chỉ được các đới khí hậu trên quả địa cầu và trình bày được hoạt động của con người ở từng đới khí hậu.



• Quan sát quả địa cầu:

- Nhận xét màu sắc được thể hiện trên quả địa cầu.
- Chỉ đại dương và lục địa.

Trên quả địa cầu, phần màu xanh nước biển thể hiện đại dương.

Màu da cam và màu vàng thể hiện núi, đồi, cao nguyên.

Màu xanh lá cây thể hiện đồng bằng.

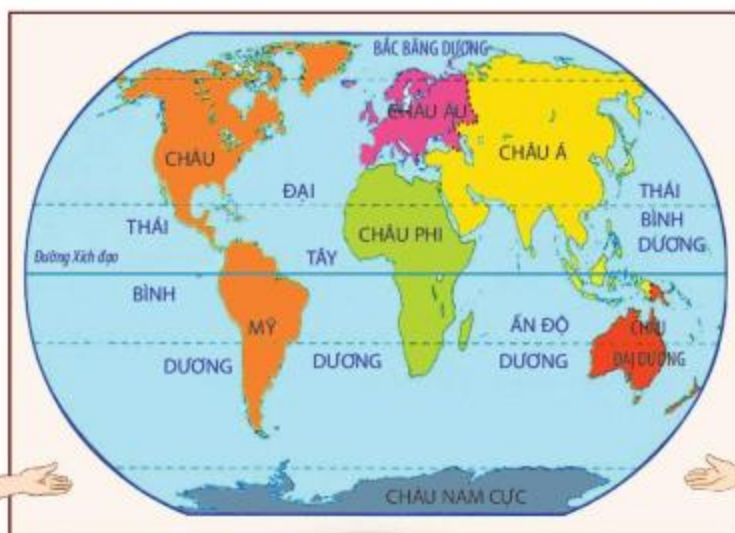
1



Trên bề mặt Trái Đất có chỗ là đất, có chỗ là nước. Những khối đất liền lớn trên bề mặt Trái Đất gọi là lục địa. Những khoảng nước rộng bao bọc phần lục địa gọi là đại dương.



- Chỉ trên lược đồ và nói tên các châu lục, đại dương.



Có sáu châu lục trên Trái Đất.

Lược đồ các châu lục và đại dương

2



- Trò chơi:** "Du lịch vòng quanh thế giới".

- Một bạn nói tên một châu lục hoặc tên đại dương.
- Bạn còn lại chỉ vị trí của châu lục hoặc đại dương đó trên quả địa cầu.



Bề mặt Trái Đất được chia thành sáu châu lục là châu Á, châu Âu, châu Phi, châu Đại Dương, châu Mỹ, châu Nam Cực và bốn đại dương là Bắc Băng Dương, Thái Bình Dương, Đại Tây Dương, Ấn Độ Dương.



Châu Á, châu Âu, châu Mỹ, châu Phi, châu Đại Dương, châu Nam Cực, Thái Bình Dương, Đại Tây Dương, Ấn Độ Dương, Bắc Băng Dương, lục địa, đại dương.



Chỉ trên hình và nói với bạn:

- Tên các dạng địa hình trên Trái Đất.
- Tên gọi của những vùng có nước trên mặt đất.



Sơ đồ các dạng địa hình trên bề mặt Trái Đất



Hình nào sau đây thể hiện đồng bằng, đồi, núi, cao nguyên, sông, hồ, suối? Vì sao em biết?





6



7



8



9



10



- Địa phương nơi em sinh sống có những dạng địa hình nào?
- Kể tên một số núi, đồi, cao nguyên, sông, suối, hồ,... có ở địa phương em.



- Thực hành vẽ hoặc làm mô hình một số dạng địa hình trên Trái Đất bằng đất nặn, vật liệu tái chế.



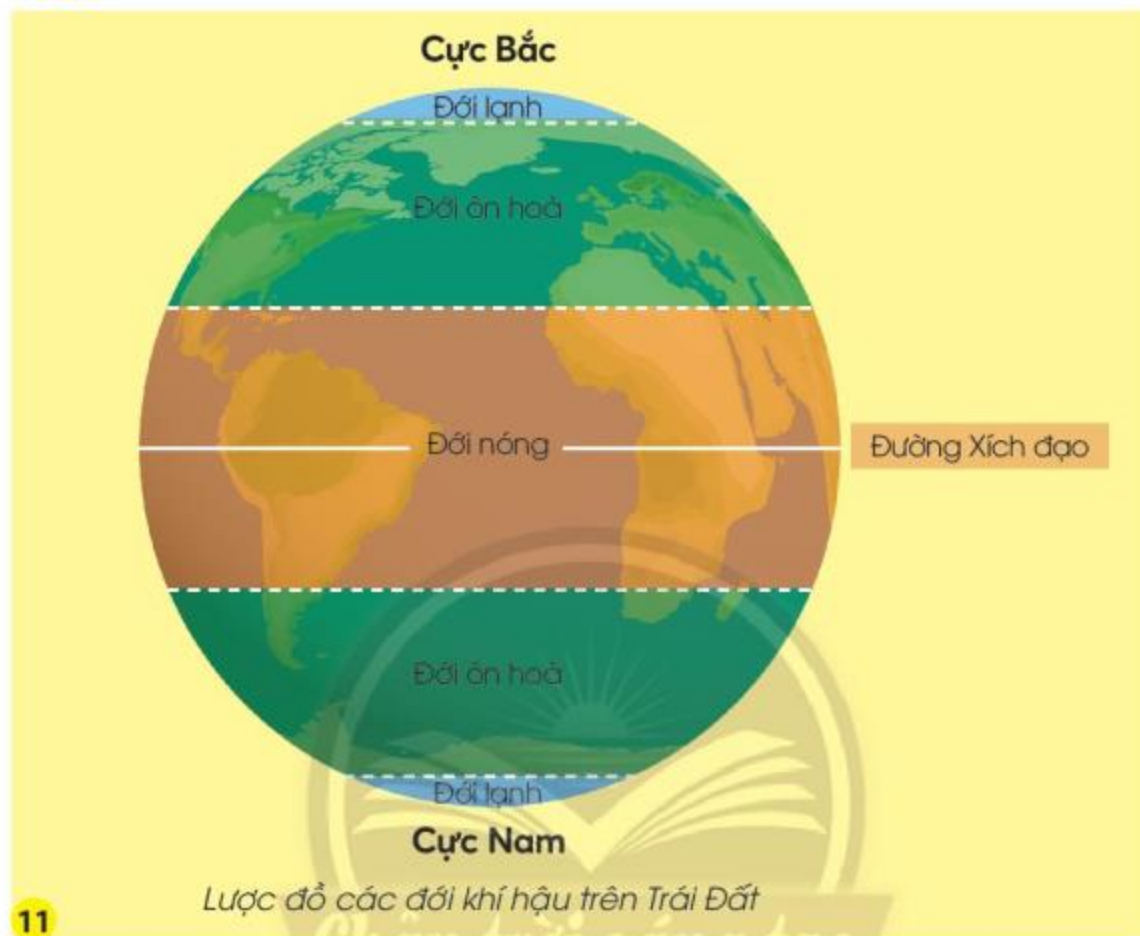
Đồi và núi là những vùng nhô cao. Núi cao hơn đồi và có đỉnh nhọn, sườn dốc; đồi có đỉnh tròn, sườn thoải. Đồng bằng là vùng đất rộng, bằng phẳng. Cao nguyên là vùng đất rộng, tương đối bằng phẳng và cao hơn đồng bằng. Sông hoặc suối là những dòng nước chảy. Hồ là những chỗ trũng chứa nước.



Địa hình
Biển
Cao nguyên
Đồi, núi
Đồng bằng
Sông, hồ



- Chỉ trên hình và nói tên các đới khí hậu ở Bắc bán cầu và Nam bán cầu.



11

Lược đồ các đới khí hậu trên Trái Đất



- Nói về hoạt động của con người ở từng đới khí hậu trong các hình sau.

Đới lạnh



12



13

Đới nóng



14



15

Đới ôn hoà



16



17



• Việt Nam ở đới khí hậu nào? Kể tên một số hoạt động của người dân Việt Nam.



18

Đới nóng.



Trên Trái Đất có các đới khí hậu:
đới nóng, đới ôn hoà và đới lạnh.



Đới khí hậu
Đới lạnh
Đới ôn hoà
Đới nóng

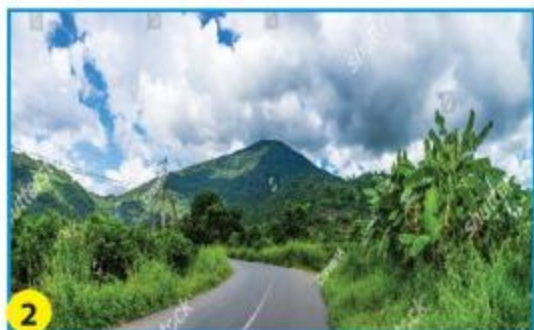
1. Chỉ và nói tên bốn phương trong hình sau.



2. Hoàn thành sơ đồ và chia sẻ theo các gợi ý sau.



3. Giới thiệu với bạn về một số đồng bằng, cao nguyên, núi, sông, hồ, biển nổi tiếng của Việt Nam.



Núi Bà Đen
(Tây Ninh)



Sông Hàn
(Đà Nẵng)



Cao nguyên Mộc Châu
(Sơn La)



Hồ Hoàn Kiếm
(Hà Nội)



Biển Lăng Cô
(Thừa Thiên Huế)



Đồng bằng Sông Cửu Long



Bạn có biết?

Chúng ta có thể nhận thấy Trái Đất có dạng hình cầu bằng nhiều cách khác nhau.



Các phi hành gia đã đặt chân lên Mặt Trăng từ năm 1969. Từ Mặt Trăng, tàu vũ trụ có thể chụp ảnh Trái Đất và nhận thấy Trái Đất có dạng hình cầu.



Nếu một ngày nào đó đứng trên bờ biển, em hãy quan sát những con tàu từ xa tiến về phía mình. Em sẽ thấy một hiện tượng thú vị rằng những con tàu tiến vào bờ như đang dần "nổi lên" từ dưới mặt biển. Em nhìn thấy đỉnh cánh buồm đầu tiên, sau đó toàn bộ cột buồm hiện ra, rồi đến phần thân tàu phía trên và cuối cùng là cả con tàu. Hiện tượng này xảy ra là do Trái Đất hình cầu chứ không bằng phẳng.

BẢNG TRA CỨU THUẬT NGỮ

THUẬT NGỮ	TRANG
Ấn Độ Dương	122
Bắc bán cầu	114, 115
Bắc Băng Dương	122
Biển	123, 124, 130
Cánh hoa	68, 69
Cảnh quan	22, 59
Cảnh quan thiên nhiên	43, 44, 45, 56, 58, 59
Cao nguyên	125, 129
Chất cặn bã	86, 87
Chất dinh dưỡng	63, 65, 82, 86, 87, 92, 93, 95, 103
Chất gây nghiện	105
Châu Á	122
Châu Âu	122
Châu Đại Dương	122
Châu Mỹ	122
Châu Nam Cực	122
Châu Phi	122
Công nghiệp	47, 48, 49, 51, 60
Cơ quan di chuyển	72, 75
Cơ quan thần kinh	96, 97, 98, 99, 101, 104, 106
Cơ quan tiêu hoá	84, 85, 87, 89, 102, 105
Cơ quan tuần hoàn	90, 91, 93, 95, 106
Cuống hoa	69
Cuống lá	62, 63
Cực Bắc	114, 115, 117
Cực Nam	114, 115

THUẬT NGỮ	TRANG
Dạ dày	85, 86, 89
Di tích lịch sử, văn hoá	42, 43, 44, 45, 56, 58, 59
Đại Tây Dương	122
Địa hình	122, 124, 125
Đối	124, 125
Đồng bằng	124, 125, 128
Động mạch	92, 94
Động vật hoang dã	79
Đốt sống	97
Đới khí hậu	122, 126, 127, 128
Đới lạnh	126, 127
Đới nóng	126, 127
Đới ôn hoà	126, 127
Đường thời gian	12, 15
Đường Xích đạo	114, 115
Gan	85, 86
Gân lá	62, 63
Hành tinh	116, 117
Hạt	71
Hậu môn	85, 86
Hệ Mặt Trời	116, 117
Hô hấp	63
Họ nội	8, 9, 10, 11, 23
Họ ngoại	8, 9, 10, 11, 23
Hoả hoạn	16, 17, 19
Hoạt động sản xuất	41, 46, 47, 48, 49, 50, 51, 56, 60
Hổ	124, 125, 129
Hộp sọ	97

THUẬT NGỮ	TRANG
Kế hoạch	26, 35, 38
Kết nối	26, 27, 29
Khảo sát	34, 35, 36, 37, 38, 40
Không gian	110, 111, 112, 113
Kỉ niệm	12, 13, 14, 15
La bàn	114, 116, 117
Lịch sử	31
Lông mao	73
Lông vũ	73
Mạch máu	91
Mao mạch	92
Nam bán cầu	114, 115
Não	102, 103, 104, 105, 112
Nhị hoa	69
Nhuỵ hoa	69
Nông nghiệp	47, 48, 49, 50, 51, 60
Núi	125, 129
Phản xạ	98
Phiến lá	62, 63, 67
Phương bắc	111, 112
Phương đông	110, 111, 112
Phương nam	111, 112
Phương tây	110, 111, 112
Quang hợp	63
Rễ chùm	66, 67
Rễ cọc	66, 67
Ruột già	85, 86
Ruột non	85, 86

THUẬT NGỮ	TRANG
Sông	124, 125, 129
Sự kiện	12, 13, 14, 15
Thái Bình Dương	122, 123
Thành tích	30, 31, 32, 33
Thân bò	64
Thân gỗ	64, 65
Thân leo	64
Thân mọc đứng	64
Thân thảo	64, 65, 67
Thịt quả	71
Thoát hiểm	19
Thoát hơi nước	63
Thời gian biểu	101, 107
Thủ công	47, 48, 49, 51, 60
Thực quản	85, 86
Thực trạng	22
Tiêu dùng tiết kiệm	52, 53, 54, 55, 60
Tim	90, 91, 92, 93, 94
Tĩnh mạch	92
Trạng thái cảm xúc	100
Trung ương thần kinh	98
Truyền thống	25, 30, 31, 32, 33, 39
Túi mật	85, 86
Tụy	85, 86
Tuỷ sống	96, 97, 98, 99, 101
Tuyến nước bọt	84, 85
Vây	73
Vệ tinh	115, 116, 121
Vi phạm pháp luật	79
Vỏ quả	71
Vòng tuần hoàn	92, 93
Xã hội	25, 26, 27, 29



Tạm biệt
các bạn!

Hẹn gặp lại
ở lớp 4 nhé!

*Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn
các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn
trong cuốn sách này.*

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Chủ tịch Hội đồng Thành viên NGUYỄN ĐỨC THÁI

Tổng Giám đốc HOÀNG LÊ BÁCH

Chịu trách nhiệm nội dung:

Tổng Giám đốc HOÀNG LÊ BÁCH

Biên tập nội dung: NGÔ THỊ LINH PHƯƠNG – PHẠM CÔNG TRINH

Thiết kế sách: PHAN THỊ THIÊN HƯƠNG – HOÀNG CAO HIỀN

Trình bày bìa: THÁI HỮU DƯƠNG

Minh họa: ANH NHÂN – HẠ LIÊN – DUY THANH – TRỌNG SƠN –
VIỆT TRUNG – HOÀI THƯƠNG

Sửa bản in: NGÔ THỊ LINH PHƯƠNG – NGUYỄN ÁNH LINH

Chế bản: CÔNG TY CP DỊCH VỤ XUẤT BẢN GIÁO DỤC GIA ĐỊNH

Bản quyền © (2021) thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Xuất bản phẩm đã đăng ký quyền tác giả. Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kì hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI 3

Mã số:

In.....bản, (QĐ in số....) Khổ 19 x 26,5 cm.

Đơn vị in:.....

Cơ sở in:.....

Số ĐKXB:

Số QĐXB:..... ngày tháng.... năm 20

In xong và nộp lưu chiểu thángnăm 20....

Mã số ISBN:



BỘ SÁCH GIÁO KHOA LỚP 3 – CHÂN TRỜI SÁNG TẠO

- | | |
|--|-------------------------------------|
| 1. TIẾNG VIỆT 3 – TẬP MỘT | 8. TIN HỌC 3 |
| 2. TIẾNG VIỆT 3 – TẬP HAI | 9. ĐẠO ĐỨC 3 |
| 3. TOÁN 3 – TẬP MỘT | 10. ÂM NHẠC 3 |
| 4. TOÁN 3 – TẬP HAI | 11. MĨ THUẬT 3 (BẢN 1) |
| 5. TIẾNG ANH 3 Family and Friends
(National Edition) – Student Book | 12. MĨ THUẬT 3 (BẢN 2) |
| 6. TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI 3 | 13. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 3 (BẢN 1) |
| 7. CÔNG NGHỆ 3 | 14. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 3 (BẢN 2) |
| | 15. GIÁO DỤC THỂ CHẤT 3 |

Chân trời sáng tạo

Các đơn vị đầu mối phát hành

- **Miền Bắc:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Bắc
 - **Miền Trung:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Trung
 - **Miền Nam:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Nam
 - **Cửu Long:** CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục Cửu Long
- Sách điện tử:** <http://hanhtrangso.nxbgd.vn>

Kích hoạt để mở học liệu điện tử. Cào lớp nhũ trên tem để nhận mã số. Truy cập <http://hanhtrangso.nxbgd.vn> và nhập mã số tại biểu tượng chia khóa.



Giá.....